

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ/THÁNG LỚP 5 TUỔI B

CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN

I. MỤC TIÊU

1. Phát triển thể chất

1.1 Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

MT 3 (Cs11) Trẻ biết ăn nhiều loại thức ăn, ăn chín, uống nước đun sôi để khỏe mạnh, uống nhiều nước ngọt nước có ga, ăn nhiều đồ ngọt dễ béo phì không có lợi cho sức khỏe.

MT 5. Sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo

MT 7 (Cs12) Có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh phòng bệnh

- Vệ sinh răng miệng sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy ra nắng, đội mũ đi tất, mặc áo ấm khi trời lạnh,

- Nói với người lớn khi bị đau chảy máu hoặc sốt,

- Che miệng khi ho, hắt hơi

- Đi vệ sinh đúng nơi quy định,

- Bỏ rác đúng nơi quy định, không nh

ỏ bậy ra lớp

1.2. Phát triển vận động

MT 12 Trẻ thực hiện đúng thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh, hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.

MT16 Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

* Làm quen với toán:

MT 28. Quan tâm đến các con số như thích nói về số lượng và đếm, hỏi bao nhiêu, đây là mấy

MT 38. Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với vật làm chuẩn

* Khám phá xã hội

MT 41. Nói tên tuổi, giới tính, công việc hàng ngày của các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình

MT 43. Nói tên, địa chỉ và mô tả một số đặc điểm nổi bật của trường, lớp khi được hỏi, trò chuyện

3. Lĩnh vực phát triển Ngôn ngữ

MT 60. Đọc biểu cảm bài thơ, đồng giao ca giao

MT 63. Sử dụng các từ “Cảm ơn”, “Xin lỗi”, “Xin phép”, “Thưa”, “Dạ”, “Vâng” phù hợp với tình huống

MT69 Nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng việt

MT70 Tô, đồ các nét chữ sao chép một số ký hiệu, chữ cái, tên của mình

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội

MT 72 Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ, địa chỉ hoặc số điện thoại

MT 74Thực hiện một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng: Sau khi chơi, cất đồ chơi vào nơi quy định, không làm ồn nơi công cộng, vâng lời ông bà, bố mẹ, anh chị, muốn đi chơi phải xin phép.

MT81. Biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

***. Giáo dục Âm nhạc**

MT95. Trẻ chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc;

MT97Trẻ biết vận động nhịp nhàng, phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (Vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).

*** Tạo hình**

MT103.Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.

MT106. Phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.

I. YÊU CẦU, CHUẨN BỊ

1. Yêu cầu

- Trẻ phân biệt được bản thân với các bạn khác qua một số đặc điểm cá nhân và hình dạng bên ngoài, thể hiện qua lời nói và các tác phẩm tạo hình
- Trẻ phân biệt cơ thể gồm các bộ phận và các giác quan khác nhau cơ thể không thể thiếu được bộ phận nào.
- Trẻ phân biệt được chức năng hoạt động chính của các bộ phận cơ thể và các giác quan.
- Trẻ biết phân biệt và sử dụng 5 giác quan để phân biệt đồ vật.

- Trẻ có một số kỹ năng giữ gìn vệ sinh cơ thể và các giác quan.
- Trẻ biết yêu quý và giữ gìn vệ sinh cơ thể của mình.
- Phân biệt được 4 nhóm thực phẩm có ích của ăn uống luyện tập.
- Biết được sự yêu thương chăm sóc của người thân.
- Trẻ biết tự phục vụ, vệ sinh cơ thể, giữ gìn sức khỏe.
- Biết được lợi ích của việc ăn uống đủ chất, vệ sinh trong ăn, ngủ...
- Trẻ có kỹ năng phân biệt được các nhóm thực phẩm.
- Trẻ biết bộc lộ suy nghĩ và cảm nhận của mình với mọi người và môi trường xung quanh qua lời nói.
- Sử dụng các từ “Cảm ơn”, “xin lỗi”, “xin phép”, “thưa”, “ạ”, “vâng” phù hợp với tình huống...
- Dạy trẻ chủ động độc lập trong một số hoạt động.
- Quan tâm giúp đỡ người khác, phối hợp với các bạn thực hiện công việc đến cùng
- Biết thực hiện các nội quy ở trường, lớp và ở nhà, nơi công cộng.
- Trẻ biết bật tách chân, khếp chân qua 8 ô. TCVD: Tạo dáng
- Bò bằng bàn tay bàn chân 5 – 6m.
- Nhận biết một số biểu hiện khi ốm, nguyên nhân và cách phòng tránh.
- Trẻ nhận biết xác định phía phải, phía trái của bạn khác.
- Trẻ nhận biết và phân biệt được khối cầu, khối trụ
- Trẻ nhận biết và phát âm đúng các nét, biết tô, đồ các nét, chữ o, ô, ơ trùng khít theo dấu chấm mờ
- Trẻ thuộc nội dung bài thơ, hiểu nội bài thơ, nhớ tên bài thơ “xòe tay”, bài thơ “Cô dạy”
- Trẻ biết vẽ tô màu chân dung bé; tạo ra sản phẩm tạo hình có màu đẹp, cân đối bố cục.
- Trẻ biết chế tạo ống dẫn truyền âm thanh
- Biết cách giao tiếp của người bán và mua hàng trong khi chơi trò chơi.
- Trẻ biết giữ vệ sinh môi trường, bỏ rác đúng nơi quy định.
- Trẻ thuộc bài hát, hát đúng giai điệu bài hát: “Mời bạn ăn”

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

- Góc chủ đề “Bé với bản thân mình”: trang trí tranh ảnh về các bạn nhỏ với nhiều đặc điểm khác nhau (tóc, mắt, vóc dáng, trang phục...).
- Bảng “Bé là ai?” để trẻ dán ảnh và viết tên mình.
- Bảng chiều cao để trẻ đo và theo dõi sự phát triển.

- Môi trường mở: sắp xếp góc chơi hợp lý, có góc gương soi cho trẻ soi và nhận diện bản thân.

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Tranh, ảnh, video clip về các bạn nhỏ, về hoạt động vệ sinh cá nhân, dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe. Gương soi, thước dây đo chiều cao, cân điện tử/cân đồng hồ. Bài hát, thơ, câu chuyện liên quan đến bản thân (VD: “Em bé ngoan”, “Bạn mới của bé”...)

- Bảng biểu, thẻ tên, bút màu, giấy vẽ để trẻ thực hành.

- Nhạc các bài hát chủ đề

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Ảnh chân dung cá nhân trẻ

- Sách tranh, truyện tranh về chủ đề bản thân.

- Lô tô - Lô tô đồ dùng về trang phục bạn trai, bạn gái, lô tô đồ dùng, thực phẩm.

- Đồ chơi mô hình (búp bê, bộ lắp ghép cơ thể người, bộ đồ bác sĩ).

- Vở tạo hình, giấy màu, hồ dán, bút chì, màu sáp để trẻ vẽ bản thân. Khăn tay, bàn chải, ca cốc... để trẻ trải nghiệm thực hành giữ vệ sinh

III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1 (Từ 29/9- 03/10)	Tuần 2 (Từ 06/10- 10/10)	Tuần 3 (Từ 13/10- 17/10)	Lưu ý
Chủ đề	Tôi là ai	Cơ thể của tôi	Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh	
Đón trẻ Trò chuyện	<p>- Cô đón trẻ: quan tâm đến sức khỏe của trẻ; quan sát, nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi và từ lễ phép phù hợp tình huống, thể hiện hành vi thói quen văn minh lịch sự khi giao tiếp với người khác. Chú ý đến kỹ năng đi lên xuống cầu thang, đi giày, dép cho một số trẻ kỹ năng chưa tốt</p> <p>- Cô đón trẻ vào lớp với thái độ vui vẻ hòa nhã.</p> <p>- Trao đổi với phụ huynh những vấn đề cần thiết đầu năm học</p> <p>- Nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi qui định.</p>			
TD sáng	<p>+ Hô hấp: Thổi nơ, gà gáy</p> <p>+ Tay vai: Hai tay đưa ngang gập khuỷu tay, hai tay thay nhau quay dọc thân</p>			

	<p>+ Bụng: Đứng nghiêng người sang hai bên, đứng đan tay sau lưng- gập người về trước</p> <p>+ Chân: Bước khuyu một chân về phía trước, chân sau thẳng; bước khuyu chân trái sang bên trái, chân phải thẳng.</p> <p>+ Bật: Bật tiến về phía trước, bật khép tách chân</p> <p><i>Rèn kỹ năng lấy và cất dụng cụ tập thể dục, kỹ năng xếp hàng ứng dụng theo phương pháp Mon</i></p>				
Hoạt động học	Thứ 2	<p>LVPTTC</p> <p>- Đề tài: VĐCB: Bật tách chân, khép chân qua 8 ô</p> <p>- TCVD: Tạo dáng.</p>	<p>LVPTTC</p> <p>- Đề tài: Bò bằng bàn tay bàn chân 5 – 6m</p> <p>- TCVD: Chuyên bóng</p>	<p>LVPTTC</p> <p>- Đề tài: Nhận biết một số biểu hiện khi ốm, nguyên nhân và cách phòng tránh.</p>	
	3	<p>LVPTNT</p> <p>- Đề tài: Xác định phía phải, phía trái của bạn khác.</p>	<p>LVPTNN</p> <p>- Đề tài: Thơ “Xòe tay”</p> <p>Thực hiện sách bé với 5 điều Bác Hồ dạy. Tr11,12</p>	<p>LVPTNN</p> <p>- Đề tài: Thơ “Cô dạy”</p> <p>Thực hiện sách bé với 5 điều Bác Hồ dạy. Trang 4,5</p>	
	4	<p>GDKNS</p> <p>- Đề tài: Cách xử lý khi bị đồ oan lỗi</p>	<p>LVPTNN</p> <p>- Đề tài: Tập tô chữ cái o,ô,ơ</p>	<p>LVPTNN</p> <p>- Đề tài: Làm quen với nét khuyết trên, khuyết dưới</p>	
	5	<p>LVPTNN</p> <p>Đề tài : Làm quen với nét móc ngược, nét móc 2 đầu</p>	<p>LVPTNT</p> <p>- Đề tài: Trò chuyện về các bộ phận trên cơ thể bé.</p> <p>Thực hiện sách khám phá. Trang 2,3,4</p>	<p>LVPTTM</p> <p>Dự án: chế tạo ống dẫn truyền âm thanh (tiết 2)</p>	
	6	<p>LVPTTM</p>	<p>LVPTTM</p>	<p>LVPTTM</p>	

		- Đề tài: Vẽ, tô màu chân dung bé. (Mẫu)	- Dự án: chế tạo ống dẫn truyền âm thanh (tiết 1)	- Đề tài: DH :Mời bạn ăn NH : Mừng sinh nhật TC: Tai ai tinh	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	- HĐCCĐ: Quan sát thời tiết - TCVĐ: Trời nắng, trời mưa - CTD: Chơi với cát, lá cây, sỏi Rèn kỹ năng chơi với các đồ chơi ngoài trời	HĐCCĐ: Làm thí nghiệm nước đá biến đi đâu TCVĐ: Khiêu vũ cùng bóng bay. Chơi tự do. ^{T2/3}	- HĐCCĐ QS Một số loại rau - TCVĐ: Tay cầm tay. - CTD: Chơi bật vòng, chơi với đồ chơi trên sân trường...	
	3	- HĐCCĐ: HĐCCĐ: Xếp hình từ lá cây TCVĐ: Bịt mắt bắt dê Chơi tự do ^{T5/2}	- HĐCCĐ: Quan sát bầu trời - TCVĐ: Ai nhanh nhất - CTD : Vẽ phấn trên sân trường	- HĐCCĐ: Thí nghiệm : Cây có cần ánh sáng - TCVĐ: Trồng cây, chăm cây - CTD: Chơi với cát, nước, đồ chơi trên sân trường.	
	4	- HĐCCĐ: Chăm sóc cây xanh - TCVĐ: Mèo đuổi chuột - CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	- HĐCCĐ: Sự kỳ diệu của nam châm - TCVĐ: Ai tìm đúng	- HĐCCĐ QS Nhóm thực phẩm thuộc nhóm chất béo . - TCVĐ: Bé tạo dáng. - CTD: Tung bóng, vẽ phấn trên	

			- CTD : Chơi với cát, nước	sân trường, bật vòng...	
	5	HĐCCĐ : Thổi nước ra khỏi chai. TCVĐ : Tìm bạn thân. Chơi tự do T2/2	- HĐCCĐ : Quan sát cây hoa giấy - TCVĐ : Ai nhanh nhất - CTD : Chơi với lá cây	- HĐCCĐ Quan sát thời tiết - TCVĐ : Tung bóng. CTD :Bật vòng, vẽ phấn, chơi với đồ chơi trên sân.	
	6	- HĐCCĐ : Quan vườn rau - TCVĐ : Chìm nổi - CTD : Chơi với đồ chơi trên sân trường	- HĐCCĐ : Thí nghiệm hoa giấy nở trong nước TCVĐ : Chạy tiếp cờ CTD : Chơi với đồ chơi ngoài trời	- HĐCCĐ Bấp cải tím đổi màu - TCVĐ : Kéo co - CTD : Chơi với cát, nước, lá cây	
Hoạt động (Thay thế HĐ góc)	Thứ	Nhảy bài: “Tay thơm tay ngoan”	Nhảy bài “Vũ điệu rửa tay”	Nhảy bài “Cái mũi”	
Hoạt động góc	1. Góc xây dựng (T1): Xây dựng ngôi nhà của bé (T2): Xây khu vui chơi của bé (T3): Xây khu nhà vườn a. Mục đích, yêu cầu: - Trẻ biết sử dụng các nguyên liệu khác nhau 1 cách phong phú để xây dựng hoàn thiện công trình: Ngôi nhà của bé. - Trẻ biết bố cục cho công trình hài hòa				

- Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi.
- Thu dọn đồ chơi vào đúng nơi quy định.

b. Chuẩn bị:

Vật liệu xây dựng: gạch, các loại cây cỏ, hoa
+ Hàng rào, cây, hoa, các khối lắp ghép.....

c. Cách chơi:

- Cho trẻ nhận vai chơi: 2 chú lái xe chở vật liệu xây dựng 1 bạn làm kiến trúc sư, các bạn khác là chú công nhân xây dựng công trình.

2. Góc Phân vai

(T1): Gia đình của bé

(T2): Tiệm cắt tóc-gội đầu

(T3): Cửa hàng quần áo-giày dép

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ biết được vai trò, công việc của các thành viên trong gia đình, hiểu một số nhu cầu cơ bản của bản thân
- Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi.
- Thu dọn đồ chơi vào đúng nơi quy định.

b. Chuẩn bị:

- Búp bê, bộ đồ nấu ăn; bếp ga, nồi, bát, đĩa, thìa..

- Bàn ăn, ghế nhỏ, giường nhỏ

- Quần áo, váy vóc, áo khoác , túi xách, kệ treo, giỏ hàng, bàn thu ngân

c. Cách chơi:

- Trẻ thỏa thuận vai chơi, phân chia vai (bố, mẹ, bác sĩ, bệnh nhân, cô giáo, học sinh, người bán hàng...) sau đó nhập vai, giao tiếp và thực hiện các hành động theo vai.

3. Góc học tập

(T1): Ghép tranh bộ phận cơ thể bé

(T2): Gia đình của bé

(T3): Trang phục của bé

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ nhận biết và gọi đúng tên các bộ phận cơ thể, đồ dùng cá nhân, trang phục, thành viên gia đình.
- Luyện kỹ năng quan sát, so sánh, phân loại, ghép hình, làm quen chữ số – chữ cái liên quan đến bản thân.

-Rèn tính kiên trì, khả năng ghi nhớ, chú ý, phát triển ngôn ngữ và tư duy logic.

b. Chuẩn bị:

- Tranh, lô tô về các bộ phận cơ thể, đồ dùng cá nhân, trang phục, gia đình, trường lớp.

- Thẻ chữ cái, chữ số, hình khối, bộ ghép hình.

- Bảng, bút, giấy, kệ để đồ chơi.

c. Cách chơi:

- Trẻ quan sát, lựa chọn trò chơi theo ý thích (ghép hình, lô tô, phân loại, đếm số, làm quen chữ cái).

-Thực hiện nhiệm vụ: ghép tranh cơ thể, phân loại đồ dùng, chọn trang phục đúng mùa, đếm số thành viên gia đình...

4. Góc nghệ thuật

(T1): Đôi bàn tay khéo léo

(T2): Vẽ trang phục bé

(T3): Hát các bài hát về chủ đề

a. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết cầm bút vẽ các nét xiên, thẳng, cong để tạo thành con đường đến trường mầm non

- Trẻ biết thể hiện các bài hát trong chủ đề

- Rèn sự tự tin cho trẻ

- Rèn tư thế ngồi và cách cầm bút cho trẻ

b. Chuẩn bị: giấy A4, bút chì, bút màu , sắc xô, đàn, phách

c.Cách chơi : - trẻ thể hiện năng khiếu vẽ và hát múa phù hợp dưới sự gợi ý của cô giáo.

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	- Luyện tập rửa tay bằng xà phòng, đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng. <i>Tiếp tục dạy trẻ kỹ năng lau mặt khi bẩn. Trẻ tự mặc, thay quần áo khi thấy có mồ hôi, bản theo ứng dụng Mon</i> - Giáo dục giới tính cho trẻ, kỹ năng phòng tránh nguy cơ xâm hại				
Hoạt động chiều	2	1. Thực hiện vở tạo hình trang 3,4 2. Rèn thói quen vệ sinh cho trẻ	1. Thực hiện vở tạo hình trang 7. 2. Tích hợp nội dung Tiết kiệm năng lượng	1. LQTA : Dạy trẻ phát âm từ Run, Jump, Play 2. Giáo dục bảo vệ môi trường	
	3	1. Thực hiện vở Bé làm quen với toán qua các con số. Trang 8,9,10 2. Rèn kỹ năng mặc và tự cởi quần áo cho trẻ.	1. LQTA: Dạy trẻ phát âm từ : Eye,nose,mouth 2. Chơi tự do ở các góc	1. Thực hiện sách xâm hại bạo hành trang 7,8,9 2. Rèn thói quen vệ sinh cho trẻ	
	4	1. Thực hiện sách phương tiện và quy định giao thông. Trang 2,3	1.LQTA: Dạy trẻ phát âm từ: head,hair 2. Làm hoa giấy tặng bà, mẹ, cô giáo nhân ngày 20/10	1. Thực hiện sách bé với 5 điều Bác Hồ dạy. Trang 6,7 2. Rèn kỹ năng chải tóc cho trẻ.	
	5	1. Hướng dẫn trẻ làm lồng đèn đón Tết Trung thu 2.HTVLTTGĐĐ Hồ Chí Minh: Kể chuyện cho trẻ nghe “Khen các cháu” Đào Đức- Sơn Liên (Sưu tầm biên soạn chuyện kể về Bác). 2. chơi tự do	1.Lồng ghép sách làm quen với con số trang số 11,12,13 2. Rèn thói quen vệ sinh tự phục vụ	-Đề tài: Cắt,dán áo bạn trai,bạn gái	
	6	<i>Thứ 6 hàng tuần: Biểu diễn văn nghệ, nêu gương bé ngoan</i>			

TUẦN 1: TÔI LÀ AI

(Thực hiện 1 tuần: Từ ngày 29/9/2025 đến ngày 03/10/2025)

Thứ 2 Ngày 29 tháng 09 năm 2025

Đón trẻ, chơi, TD sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Cô đón trẻ vào lớp, trò chuyện cùng trẻ. - Trò chuyện với trẻ về các góc xung quanh lớp - Khi chơi xong đồ chơi ở các góc thì con phải làm gì? - Con có yêu quý cô giáo và các bạn trong lớp không? - Tổ chức cho trẻ chơi tự do - Thẻ dực sáng: (Theo tuần) 			
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	DKHD của trẻ
VDCB: Bật tách chân, khép chân qua 8 ô TCVD: Tạo dáng	a. Kiến thức: - Trẻ biết thể hiện tình cảm của mình với bạn. - Dạy trẻ vận động bật tách chân, khép chân qua 8 ô.	- Sân tập bằng phẳng. - Băng nhạc, trống lắc. - Trang phục của cô gọn gàng dễ vận động	1. Ổn định tổ chức - Cô trò chuyện hướng trẻ vào bài học. Cô khái quát lại : Muốn cho cơ thể phát triển hài hòa, cân đối chúng ta cần phải ăn uống đầy đủ chất dinh dưỡng, hợp vệ sinh và thường xuyên luyện tập thể dục - Cô mời trẻ cùng tham gia tập thể dục 2. Nội dung 2.1. Hoạt động 1: Khởi động - Hát bài “Mừng sinh nhật”. Trẻ đi thành vòng tròn với các thể chân khác nhau. Sau đó trẻ về 3 hàng dọc 2.2. Hoạt động 2: Trọng động + Bài tập phát triển chung - Tập với bài “Em là bông hồng nhỏ”	- Trẻ hát - Trẻ thực hiện theo cô - 3-4 lần - 2 lần 8 nhịp - 3 lần 8 nhịp - 2 lần 8 nhịp

	<p>- Biết chơi trò chơi.</p> <p>b. Kỹ năng:</p> <p>- Phát triển cơ, chân.</p> <p>- Rèn luyện sự khéo léo mạnh dạn tự tin trong luyện tập.</p> <p>c. Thái độ:</p> <p>- Trẻ yêu thích tập thể dục</p>	<p>- ĐT tay: Đưa tay ra phía trước, sau.</p> <p>- ĐT bụng: Đứng cúi về trước.</p> <p>- ĐT chân: Ngồi xổm đứng dậy liên tục.</p> <p>- ĐT bật: Bật tách chân khép chân</p> <p>+ Vận động cơ bản: Bật tách chân, khép chân qua 8 ô</p> <p>- Hôm nay búp bê muốn mời các bạn tham gia vào trò chơi: Bật tách chân, khép chân qua 8 ô. Muốn bật giỏi các bạn hãy xem cô thực hiện trước nhé.</p> <p>- Cô làm mẫu 1-2 lần giải thích và nhấn mạnh điểm chính.</p> <p>- Từ vị trí đứng cô nhẹ nhàng đi đến trước vạch xuất phát khi có hiệu lệnh 2 tay cô chống hông, khi có hiệu lệnh bật cô bật tách chân, chụm chân liên tiếp qua 8 ô. Sau đó cô nhẹ nhàng về cuối hàng</p> <p>- Trẻ thực hiện:</p> <p>+ Cho 1- 2 trẻ lên thực hiện. Cô gọi ý các bạn nhận xét về bạn tập.</p> <p>- Trẻ thực hiện: cô cho trẻ tập 2-3 lần. Cô chú ý sửa động tác sai cho trẻ.</p> <p>- Cô khen ngợi động viên trẻ</p> <p>- Cô gọi 1-2 trẻ lên củng cố lại (hỏi tên vận động, kỹ năng vận động)</p> <p>+ TCVD: Tạo dáng</p> <p>- Cô giới thiệu trò chơi, hướng dẫn cách chơi</p> <p>- Cho trẻ chơi 3-4 lần. Cô động viên khuyến khích trẻ chơi</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh</p>	<p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ hứng thú chơi TC</p> <p>- Trẻ hát đi nhẹ nhàng</p> <p>- Trẻ đi theo cô ra ngoài</p>
--	---	--	--

			- Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 2-3 vòng theo nhạc bài: “Năm ngón tay ngoan”.	
			3. Kết thúc	
Hoạt động ngoài trời	- Trẻ biết đặc điểm của thời tiết ngày hôm nay như thế nào? - Trẻ biết ăn mặc cho phù hợp với thời tiết	- Sân rộng - Phấn vẽ	* HĐCCĐ: Quan sát thời tiết - Cô dẫn trẻ ra sân trường, cho trẻ quan sát và nêu nhận xét về thời tiết - Thời tiết hôm nay như thế nào? (Mưa, nắng, có ông mặt trời) - Nhìn lên bầu trời thấy gì? - Có gì không? - Cô nhận xét, khái quát lại, khen trẻ * TCVD: Trời nắng, trời mưa - Cô hướng dẫn trẻ chơi, động viên khuyến khích trẻ * Chơi tự do: Chơi với cát, lá cây, sỏi	-Trẻ trả lời -Trẻ trả lời -Trẻ trả lời -Trẻ chơi

<p>Hoạt động góc</p>	<p>Hoạt động thay thế Đề tài: Nhảy bài “Tay ngoan tay thơm”</p> <p>1. Mục đích yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhớ được các điệu nhảy và nhảy theo đúng giai điệu của bài nhạc - Phát triển tố chất âm nhạc - Rèn luyện tính tự tin , tự nhiên khi biểu diễn . <p>2. Địa điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sân khấu trường <p>3. Tiến hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con có biết chúng mình đang học chủ đề nào không? - À đúng rồi chúng mình đang học về chủ đề bản thân đấy. - Thế chúng mình có yêu quý bản thân chúng mình không? - Và yêu quý bản thân thì chúng mình phải làm như thế nào? Đúng rồi! chúng mình phải ăn uống đầy đủ chất dinh dưỡng, thường xuyên luyện tập thể dục thể thao và đặc biệt chúng mình luôn phải giữ vệ sinh cá nhân thật sạch sẽ nhé nữa. <p>Sau đây cô xin mời các con hãy cùng nhảy bài “Cái mũi” nào.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô mở nhạc cho trẻ nhảy cùng cô 3 – 4 lần. - Cô nhận xét khen trẻ - Cho trẻ chơi tự do. 			
<p>Hoạt động chiều</p>	<p>Trẻ mạnh dạn tự tin tham gia.</p>	<p>- Chuẩn bị: Vở, bút chì, bút sáp, bàn ghế cho trẻ</p>	<p>1. Thực hiện sách tạo hình. Trang 3,4</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiến hành: Cô hướng dẫn trẻ thực hiện, động viên, khích lệ trẻ thực hiện <p>2. Rèn thói quen vệ sinh cho trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô làm mẫu từng thao tác (rửa tay 6 bước, đánh răng, rửa mặt...). - Vừa làm vừa giải thích ngắn gọn, rõ ràng cho trẻ dễ nhớ. - Trẻ thực hành theo nhóm, theo cá nhân. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ thực hiện theo yêu cầu của cô - Trẻ thực hiện

			Cô quan sát, sửa sai, khuyến khích trẻ làm đúng thao tác.	
Đánh giá trẻ cuối ngày	- Sĩ số trẻ -Trạng thái cảm xúc: -Kiến thức, kỹ năng: - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: -Biện pháp khắc phục:			

Thứ ba ngày 30 tháng 9 năm 2025

Đón trẻ, chơi, TD sáng	- Cô đón trẻ vào lớp, trò chuyện cùng trẻ. - Trò chuyện với trẻ về các góc xung quanh lớp - Khi chơi xong đồ chơi ở các góc thì con phải làm gì? - Tổ chức cho trẻ chơi tự do - Thẻ dực sáng: (Theo tuần)			
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	DKHD của trẻ
Xác định phía trái,	a. Kiến thức: - Trẻ ôn nhận biết	a. Đồ dùng của trẻ: - Búp bê, lược, gương,	1. Ổn định tổ chức - Các con ơi để cho cơ thể luôn khỏe mạnh thì chúng mình phải làm gì?	- Trẻ trả lời

<p>phía phải của bạn khác</p> <p>Thực hiện vở bé làm quen với toán qua con số. (Tr8,9, 10)</p>	<p>phía phải, phía trái của bản thân.</p> <p>- Trẻ xác định được phía phải, phía trái của bạn khác.</p> <p>b. Kỹ năng: - Rèn kỹ năng xác định phía cho trẻ. - Rèn kỹ năng diễn đạt câu mạch lạc, ghi nhớ có chủ định.</p> <p>c. Thái độ: -Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh thân thể sạch sẽ</p>	<p>mũ, dép kích thước phù hợp với trẻ.</p> <p>b. Đồ dùng của cô: - Mô hình ngôi nhà của bạn Trang - Tranh về bạn trai, bạn gái. - Búp bê, lược, gương, mũ, dép kích thước phù hợp cho cô. - Một số bài hát trong chủ đề.</p>	<p>- À chúng mình phải vệ sinh sạch sẽ, thường xuyên tập thể dục và nhớ là phải ăn uống đủ chất chúng mình đã nhớ chưa?</p> <p>- Cô cùng trẻ hát bài hát “Mời bạn ăn” và đi vòng tròn. Khi trẻ hát hết bài cô hỏi trẻ. - Hôm nay cô thưởng cho các con một chuyến đi du lịch. Để chuyến đi du lịch được vui vẻ, thoải mái chúng mình cùng khởi động để chuẩn bị có sức khỏe tốt tham gia cùng chuyến đi nhé! - Chúng mình cùng xếp thành ba hàng nào.</p> <p>2. Nội dung 2.1. Hoạt động 1: Ôn nhận biết phía phải, phía trái của bản thân.</p> <p>- Tay phải của các con đâu? Các con chống tay phải vào hông bên phải. - Tay trái của các con đâu? Các con chống tay trái vào hông bên trái. - Nghiêng đầu về bên phải, nghiêng đầu về bên trái (trẻ tập hai lần). - Trẻ chống hai tay vào hông, vịn người sang bên phải, vịn người sang bên trái (trẻ tập hai lần). - Chân phải các con đâu? Các con dậm chân 5 cái (trẻ vừa dậm chân vừa đếm). - Chân trái các con đâu? Các con dậm chân 5 cái. (Trẻ vừa dậm chân vừa đếm)</p>	<p>- Tập thể dục, ăn uống đủ chất Vệ sinh sạch sẽ</p> <p>- Trẻ hát cùng cô .</p> <p>- Vâng ạ.</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ dậm chân 5 cái.</p>
--	--	--	---	---

		<p>- Như vậy bên phải của các con hay còn gọi là phía nào của các con?</p> <p>- Còn bên trái của các con hay còn gọi là phía nào?</p> <p><i>Cô khái quát lại:</i> Vậy bên phải của các con hay còn gọi là phía phải, còn bên trái của các con hay còn gọi là phía trái đấy</p> <p>2.2. Hoạt động 2: Dạy trẻ xác định phía trái phía phải của bạn khác.</p> <p>- Cô hỏi trẻ?</p> <p>+ Chúng mình thấy người có khỏe không?</p> <p>+ Chúng mình hãy đi du lịch nhé.</p> <p>- Chuyến du lịch tại đây: Các con nhìn thấy trước mặt các con có những hình ảnh gì? Cô mời 2 – 3 trẻ lên trả lời.</p> <p>- Đây chính là ngôi nhà thân yêu của bạn Quỳnh lớp mình đấy?</p> <p>- Chúng mình cùng chào bạn Quỳnh nào.</p> <p>- Bạn Trang đang cầm chổi bằng tay nào?</p> <p>- Phía tay phải của bạn Quỳnh có những gì?(Cô mời 2 – 3 trẻ lên trả lời)</p> <p>- Phía tay trái của bạn Quỳnh có gì ?(Cô mời 2 – 3 trẻ lên trả lời)</p> <p>- Như vậy phía tay phải của bạn còn gọi là phía nào của bạn?</p> <p>- Còn phía tay trái của bạn còn gọi là phía nào của bạn?</p> <p>- Đến chơi nhà bạn Anh Thu hôm nay bạn ấy tặng lớp chúng mình món quà rất đẹp đấy, chúng mình cùng ngồi xuống để nhận quà nào. (Mỗi trẻ lấy một rổ gồm búp bê, lược chải đầu, gương)</p>	<p>- Có ạ.</p> <p>- Trẻ: Tôi chào các bạn! Tôi đang giúp mẹ tôi quét nhà đấy</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>- Lược chải đầu, gương</p> <p>ạ</p>
--	--	---	---

		<p>- Cô cho trẻ ngồi học theo hình chữ U. Chúng mình mời bạn búp bê đứng về phía phải của các con.</p> <p>- Các bạn búp bê đến học còn mang theo đồ dùng gì? (Lược chải đầu, gương) .</p> <p>- Cô trò chuyện ý nghĩa của của các đồ dùng đó</p> <p>- Bạn búp bê muốn học cùng các con. Các con hãy mời bạn búp bê đứng phía trước cùng hướng với các con.</p> <p>- Cô hỏi trẻ :</p> <p>+ Bạn búp bê chào cô bằng tay nào?</p> <p>+ Tay phải của bạn búp bê cùng phía với tay nào của các con?</p> <p>+ Tay trái của bạn búp bê cùng phía với tay nào của các con?</p> <p>+ Các con hãy đặt lược chải đầu ở phía phải của bạn búp bê!</p> <p>+ Các con hãy đặt gương ở phía trái của bạn búp bê !</p> <p>- Các con hãy nghe bạn búp bê hỏi :</p> <p>+ Lược chải đầu ở phía nào của tôi?</p> <p>+ Gương ở phía nào của tôi?</p> <p>- Các con thi đua xem ai nói nhanh nhé?</p> <p>- Cô nói phía ...búp bê – trẻ nói tên đồ dùng</p> <p>- Cô nói tên đồ dùng – trẻ nói phíacủa búp bê.</p> <p>- Các con ơi! Bạn búp bê muốn ngồi thảo luận bài cùng các con. Con hãy đặt bạn búp bê đứng đối diện cùng với con.</p> <p>- Cô hỏi trẻ :</p> <p>+ Tay phải của bạn búp bê cùng phía với tay nào của các con?</p>	<p>- Búp bê chào cô bằng tay phải.</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Tay phải của bạn búp bê cùng phía với tay trái của con</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
--	--	---	---

			<p>+ Tay trái của bạn búp bê cùng phía với tay nào của các con?</p> <p>- Các con hãy đặt lược chải đầu ở phía trái của bạn búp bê.</p> <p>- Các con hãy đặt gương ở phía phải của bạn búp bê.</p> <p>- Các con hãy nghe bạn búp bê hỏi:</p> <p>+ Lược ở phía nào của tôi?</p> <p>+ Gương ở phía nào của tôi?</p> <p>- Bạn búp bê cảm ơn các con rất nhiều, các con hãy giúp bạn búp bê đứng ở phía trái của các con!</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Luyện tập</p> <p>- Các bạn búp bê rất muốn nghe các con hát, các con hát tặng bạn búp bê nhé! (Cô mời 3 trẻ đứng lên hát). Khi trẻ hát xong cô mời 1 bạn đứng ở giữa hỏi :</p> <p>- Bạnđứng ở phía nào của tôi?</p> <p>- Cô mời trẻ 2-3 trẻ trả lời cô động viên khích lệ kịp thời.</p> <p>+ <i>Trò chơi :Ai thông minh nhất</i></p> <p>- Luật chơi : Gắn đúng các đồ vật ở phía phải, phía trái của bạn trong bức tranh, mỗi lần chỉ được gắn 1 đồ vật</p> <p>- Thời gian: Mỗi lần chơi là 2 phút</p> <p>- Cách chơi: Cô treo 2 bức tranh và hỏi trẻ?</p> <p>+ Bức tranh vẽ gì?</p> <p>+ Tại sao con biết bức tranh này vẽ về bạn gái?</p> <p>+ Tại sao con biết bức tranh này vẽ về bạn trai?</p>	<p>- Trẻ chơi</p> <p>- Vẽ bạn gái</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ chơi</p>
--	--	--	---	--

			<p>- Cô vừa làm mẫu vừa giảng giải : Chúng mình hãy chia làm 2 đội , 1 đội giúp bạn nữ sắp xếp các đồ dùng lược, gương ở phía phải của bạn ấy, 1 đội giúp bạn nam sắp xếp mũ, dép, siêu nhân ở phía trái của bạn nam nhé . Khi có hiệu lệnh từng bạn bật nhảy qua các vòng lên giúp các bạn ấy sắp xếp sau đó chạy về phía sau hàng đứng, bạn khác lên chơi tiếp.</p> <p>- Trẻ chơi: 1 – 2 lần</p> <p>Khi hết thời gian cô kiểm tra kết quả của từng đội và động viên khích lệ trẻ.</p> <p>Thực hiện vở bé làm quen với toán qua con số. Tr8,9,10</p> <p>Cô cho trẻ về bàn để thực hiện sách, hướng dẫn trẻ mở sách trang 8,9,10 và thực hiện theo yêu cầu của cô</p> <p>3. Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét giờ học, động viên, khen ngợi trẻ</p> <p>- Hát: “Em có một bài ca”</p>	- Trẻ hát và ra chơi
<p>Hoạt động ngoài trời</p> <p>ĐCCĐ:</p> <p>Xếp hình từ lá cây</p>	<p>* Kiến thức</p> <p>- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu vui chơi và được hít thở không khí trong lành.</p> <p>- Trẻ biết sử dụng lá cây để xếp</p>	<p>- Sân trường rộng rãi, sạch sẽ, thoáng mát, an toàn.</p> <p>- Lá cây rụng ở sân trường</p>	<p>a. Ổn định tổ chức</p> <p>- Trước khi ra ngoài cô nói mục đích, địa điểm của tiết học. Nhắc trẻ khi ra chú ý nghe theo hiệu lệnh của cô, không tranh dành, du đẩy nhau.</p> <p>b. HĐCCĐ: Xếp hình từ lá cây</p> <p>- Chúng mình cùng quan sát xem cô có cây gì đây? (Lá cây rụng ở sân trường)</p> <p>- Đây là lá cây rụng mà cô vừa nhặt ở sân trường đây</p>	<p>Trẻ chú ý</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>TCVĐ: Bịt mắt bắt dê Chơi tự do: Đồ chơi trong sân trường</p>	<p>một số đồ chơi bé thích. * Kỹ năng - Giúp trẻ phát triển ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc. * Thái độ - Trẻ hứng thú hoạt động và chơi trò chơi</p>		<p>- Hôm nay cô sẽ cho các con xếp hình từ lá cây rụng này nhé? - Cô hỏi trẻ em trẻ thích xếp gì. Nếu trẻ không trả lời được cô gợi ý 1 số ý tưởng cho trẻ. - Cô cho trẻ thành vòng tròn và thực hiện cùng cô. Cô bao quát, gợi mở hướng dẫn trẻ thực hiện cùng cô. - Sau khi trẻ thực hiện xong cô nhận xét, tuyên dương trẻ. c. TCVĐ: Bịt mắt bắt dê. - Cô nêu tên trò chơi, cách chơi. - Cho trẻ chơi 2 - 3 lần. d. Chơi tự do: Đồ chơi trong sân trường - Trẻ chơi theo ý thích, cô bao quát trẻ. * Cô nhận xét giờ học, cho trẻ rửa tay.</p>	<p>Trẻ chú ý Trẻ thực hiện Trẻ chơi Trẻ chơi</p>
<p>Hoạt động góc</p>	<p>Theo tuần</p>			
<p>Hoạt động chiều</p>	<p>-Trẻ biết được vở toán dùng để tìm hiểu thêm về các con số. - Trẻ biết các lật mở sách theo trình tự.</p>	<p>- Mỗi trẻ một quyển sách. - 1 hộp sáp màu, 1 bút chì...</p>	<p>1. Thực hiện vở Bé làm quen với toán qua các con số.Tr8,9,10 -Tiến hành: - Cô trò chuyện với trẻ: Thường ngày các con đến trường để làm gì?(Để học, để chơi ...). - Cô đưa quyển sách giới thiệu với trẻ - Cô hướng dẫn trẻ cách lật mở sách. - Cô hướng cho trẻ biết thông qua quyển sách này chúng mình sẽ biết thêm về thế giới xung quanh mình rất phong phú về thiên nhiên, động vật...</p>	<p>-Trẻ thực hiện theo yêu cầu của cô - Trẻ thực hiện</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết được số lượng nhiều hơn hay ít hơn trong phạm vi nhất định - Trẻ biết tự mặc và cởi quần áo 		<ul style="list-style-type: none"> - Qua vở toán cô còn hướng dẫn các con biết đếm, tô màu, nối các hình hợp lý. + Kết thúc: Cô cho trẻ đọc bài thơ : “Đôi bàn tay” 2. Rèn kỹ năng mặc và tự cởi quần áo cho trẻ. - Chuẩn bị: Búp bê, quần áo của búp bê... - Tiến hành: Cô hướng dẫn và thực hành trên búp bê cho trẻ quan sát. - Hỏi trẻ cách thực hiện: - Giáo dục trẻ thường xuyên về sinh thân thể và cởi quần áo, thay quần áo. 3. Chơi tự do 	
<p>Đánh giá trẻ cuối ngày</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Sĩ số trẻ -Trạng thái cảm xúc: -Kiến thức, kỹ năng: - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: -Biện pháp khắc phục: 		

Thứ tư ngày 01 tháng 10 năm 2025

<p>Đón trẻ, chơi,</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cô đón trẻ vào lớp, trò chuyện cùng trẻ. - Trò chuyện với trẻ về các góc xung quanh lớp - Khi chơi xong đồ chơi ở các góc thì con phải làm gì? - Tổ chức cho trẻ chơi tự do
------------------------------	--

TD sáng	- Thể dục sáng: (Theo tuần)			
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HĐ của cô	DKHD của trẻ
Cách sử lý khi bị đổ oan đổ lỗi	<p>a. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết hậu quả và cách sử lý khi bị đổ oan đổ lỗi. <p>b. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn kỹ năng tự bảo vệ khi trẻ bị đổ oan đổ lỗi <p>c. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ có thái độ bình tĩnh để tìm cách sử lý tình huống khi bị đổ oan đổ lỗi 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh/ảnh một số tình huống trẻ bị đổ oan đổ lỗi - Tranh/ảnh một số cách sử lý tình huống bị đổ oan đổ lỗi của trẻ 	<p>1.Gây hứng thú</p> <p>Các con ơi hôm nay cô có món quà tặng cho lớp cúng mình đây các con có thích không nào?</p> <p>Để xem món quà đó là gì cô cháu mình cùng đếm thật to nào 1,2,3 mở quà.</p> <p>À cô có món quà gì đây các con?</p> <p>Hôm nay cô tặng cho các con rất nhiều bức tranh đẹp đây cô cháu mình cùng nhau khám phá nào?</p> <p>2.Nội dung</p> <p>2.1 Hoạt động 1: Tìm hiểu về việc bị đổ oan đổ lỗi</p> <p>-Cô cho trẻ xem hình ảnh các tình huống: bạn Mèo vì ném bong trong nhà làm vỡ lọ hoa; Mèo con làm vỡ lọ hoa nhưng bạn bị mắng oan; bạn bị mắng vì làm hỏng đồ chơi; bạn khác làm hỏng đồ chơi nhưng bạn bị mắng oan.</p> <p>+ Trong các bức tranh bạn nào bị mắc lỗi?</p>	<ul style="list-style-type: none"> -có ạ -Trẻ khám phá món quà cùng cô -Trẻ trả lời -Trẻ trả lời -Trẻ trả lời

		<p>+ Bạn nào bị đổ oan? + Con đã bao giờ bị đổ oan lỗi chưa? Lúc ấy con đã làm gì? + Khi bị đổ oan con cảm thấy như thế nào + Vội vàng đổ lỗi cho người khác mà chưa tìm hiểu rõ có thể dẫn đến hậu quả như thế nào?</p> <p>Khi bị đổ oan lỗi, con sẽ cảm thấy rất âm ức, buồn bực thậm chí tức giận. Những cảm xúc tiêu cực sẽ khiến con khó chịu, không thoải mái làm ảnh hưởng đến tinh thần và các hoạt động khác của con. Cách phản ứng không đúng mực của con khi bị đổ oan đổ lỗi có thể làm người lớn khó chịu, tức giận khiến con bị đánh mắng</p> <p>Thế nên trước mọi việc, con nên bình tĩnh suy xét, đừng vội vàng đổ lỗi cho người khác vì có thể người đó bị oan.</p> <p>2.2 Hoạt động 2: Tìm hiểu cách xử lý khi bị đổ oan đổ lỗi</p> <p>Cho trẻ xem tranh/ ảnh các cách khi xử lý bị đổ oan đổ lỗi: Khóc, đứng yên nhận lỗi, gào thét phur nhận, bình tĩnh giải thích, đổ lỗi cho người khác</p>	<p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ chơi trò chơi</p>
--	--	--	---

			<p>+ Con làm gì khi bị đổ oan, đổ lỗi?</p> <p>-Khi bị đổ oan con nên bình tĩnh khẳng định việc đó không phải do mình gây ra. Nếu con biết nguyên nhân sự việc thì con trình bày rõ cho mọi người biết. Nếu con không biết nguyên nhân thì con nói rõ là con không biết chứ không được đổ lỗi cho người khác.</p> <p>3.3 Hoạt động 3: Trò chơi đóng vai</p> <p>Cho trẻ chơi đóng vai người bị đổ oan đổ lỗi và cách xử lí</p> <p>-Cho các nhóm lên chơi lần lượt và cho trẻ thảo luận về tình huống</p> <p>3. Kết thúc</p> <p>Cô nhận xét, khen ngợi trẻ</p>	
<p>Hoạt động ngoài trời - HĐCCĐ: Chăm sóc cây xanh</p>	<p>- Trẻ biết một số loại cây xanh, cây cảnh ở góc thiên nhiên, biết cách chăm sóc cây</p> <p>- Rèn luyện kỹ năng quan sát, nhận xét, so sánh</p>	<p>- Địa điểm quan sát sạch sẽ, thuận lợi</p>	<p>* HĐCCĐ: Chăm sóc cây xanh</p> <p>- Cô kiểm tra sức khỏe trẻ và dẫn trẻ ra góc thiên nhiên của lớp</p> <p>- Cho trẻ tự quan sát</p> <p>- Các con thấy góc thiên nhiên hôm nay có những cây gì ?</p> <p>- Cô cháu mình cùng tưới cây và lau lá cho cây nhé.</p> <p>- Cô và trẻ cùng thực hiện.</p> <p>- Cô nhận xét chung, khái quát lại, khen ngợi trẻ</p>	<p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ chơi</p>

			<p>* TCVD: Mèo đuổi chuột</p> <p>- Cô cùng chơi với trẻ và hướng dẫn trẻ chơi</p> <p>* Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời</p>	
Hoạt động góc	Theo tuần			
Hoạt động chiều		<p>-Vở, bút chì, bút sáp, bàn ghế cho trẻ</p>	<p>1. Thực hiện sách phương tiện và quy định giao thông. Tr2,3</p> <p>Cô hướng dẫn trẻ mở đùng trang sách trang 2,3</p> <p>-Cô hỏi nội dung bài học</p> <p>-Để thực hiện được các yêu cầu của bài học thì các con nhìn cô hướng dẫn nhé</p> <p>-Cô hướng dẫn trẻ thực hiện theo yêu cầu trong vở phương tiện và quy định giao thông</p> <p>-Cô hỏi cách cầm bút và tư thế ngồi viết.</p> <p>-Cô cho trẻ thực hiện</p> <p>2. Chơi tự do</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p>
Đánh giá trẻ cuối ngày	<p>Sĩ số trẻ</p> <p>-Trạng thái cảm xúc:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>-Kiến thức, kỹ năng:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:</p> <p>-Biện pháp khắc phục:</p>			

Thứ năm ngày 02 tháng 10 năm 2025

<p>Đón trẻ, chơi, TD sáng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cô đón trẻ vào lớp, trò chuyện cùng trẻ. - Trò chuyện với trẻ về các góc xung quanh lớp - Khi chơi xong đồ chơi ở các góc thì con phải làm gì? - Tổ chức cho trẻ chơi tự do - Thẻ dực sáng: (Theo tuần) 			
<p>Hoạt động học</p>	<p>Mục đích</p>	<p>Chuẩn bị</p>	<p>Tiến hành</p>	
			<p>HĐ của cô</p>	<p>DKHD của trẻ</p>
<p>Làm quen nét móc ngược, nét móc 2 đầu</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhận biết, gọi đúng tên nét móc ngược, nét móc 2 đầu. - Trẻ biết cách tô theo đúng hướng các nét móc ngược, nét móc 2 đầu. <p>2. Kỹ năng :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ phân biệt được nét móc ngược, nét móc 2 đầu 	<p>1. Địa điểm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong lớp học - Trẻ ngồi mỗi bàn 2 trẻ, chia 4 dãy <p>2. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Power point nét móc ngược, nét móc 2 đầu + Tranh tô nét móc ngược, nét móc 2 đầu + Nhạc bài hát “ cái mũ” + Que chỉ, bút viết bảng, 2 bảng 	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ cùng hát bài hát “ cái mũ”. -Trò chuyện với trẻ về bài hát <p>2. Nội dung</p> <p>* HĐ1: Nhận biết, gọi tên nét móc ngược, nét móc 2 đầu</p> <p>Giới thiệu nét móc ngược, nét móc 2 đầu(5-7’)</p> <p>* Nét móc ngược:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ lấy các thẻ nét trong rổ xếp ra và hỏi: + Trong rổ các con có gì? + Các con có nhận xét gì về các nét này - Cô chỉ và giới thiệu trên power point nét móc ngược + Đây là nét móc ngược - Cô mời cả lớp và cá nhân đọc tên nét + Các con hãy xếp nét móc ngược về phía phải của mình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát cùng cô - Trẻ lấy rổ đồ dùng về tổ ngồi -Trẻ đọc tên nét - 2 trẻ trả lời - Trẻ sờ nét - Trẻ nói tên nét nếu biết

<p>- Trẻ có kỹ năng cảm nhận về các nét móc ngược, nét móc 2 đầu thông qua xúc giác.</p> <p>- Trẻ biết cách lấy, cắt sách vở, bút trong cặp của mình.</p> <p>- Trẻ biết về bàn, kéo ghê, ngồi đúng cách và cầm bút đúng tư thế, biết cách mở vở và giữ vở khi tô.</p> <p>- Trẻ tô nét móc ngược, nét móc 2 đầu đúng hướng, trùng khít lên nét chấm mờ.</p> <p>3. Thái độ</p>	<p>+ Vở tô mẫu, bàn, ghê mẫu của cô</p> <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <p>+ Bàn, ghê.</p> <p>+ Vở tập tô, bút chì (số bút nhiều hơn số trẻ), bút dạ màu</p> <p>+ Mỗi trẻ 1 rô đồ dùng gồm các nét</p>	<p>+ Vì sao gọi là nét móc ngược? các con hãy sờ và cảm nhận xem có đúng như vậy không ?</p> <p>* Nét móc 2 đầu</p> <p>- Cô cho trẻ lấy các thẻ nét trong rô xếp ra và hỏi:</p> <p>+ Trong rô các con có gì?</p> <p>+ Các con có nhận xét gì về các nét này</p> <p>- Cô chỉ và giới thiệu trên power point nét móc 2 đầu</p> <p>+ Đây là nét móc 2 đầu</p> <p>- Cô mời cả lớp và cá nhân đọc tên nét</p> <p>+ Các con hãy xếp nét móc ngược về phía phải của mình.</p> <p>+ Các con hãy lấy tất cả các thẻ nét móc 2 đầu và xếp sang phía bên trái của mình. (cô quan sát, kiểm tra)</p> <p>- Chơi trò chơi “ thi làm nhanh”: chỉ và đọc to các nét theo yêu cầu của cô</p> <p>+ Cô đọc tên nét nào các con hãy chỉ và đọc to nét đó.</p> <p>+ Cô cho trẻ nhắm mắt, sờ và tìm nét theo yêu cầu của cô.</p> <p>- Cô cho trẻ đọc lại nét móc ngược, nét móc 2 đầu trên power point</p> <p>+ Khi màu đổ vào nét nào các con hãy đọc tên nét đó lên</p> <p>- Cô cho trẻ cắt đồ dùng theo yêu cầu của cô.</p> <p>+ Hôm nay cô sẽ cho cả lớp tô nét móc ngược, nét móc 2 đầu.</p> <p>* HD2: Hướng dẫn trẻ tập tô</p> <p>- Cô yêu cầu trẻ về bàn, kéo ghê lấy vở, bút mở bài trang số .</p>	<p>- Cả lớp đọc tên nét</p> <p>- Trẻ xếp thẻ nét theo yêu cầu của cô</p> <p>- Trẻ chơi theo hiệu lệnh của cô</p> <p>- Trẻ xếp nét rời còn lại</p> <p>- Trẻ đọc lại tên 2 nét</p> <p>- Trẻ cắt đồ dùng</p> <p>- Trẻ lấy bút vở</p> <p>- Trẻ quan sát cô tô mẫu</p> <p>- Trẻ quan sát vở mẫu của cô</p>
---	--	--	---

<p>- Hứng thú, tích cực, tập trung chú ý tham gia vào các hoạt động.</p> <p>- Phối hợp các bạn trong nhóm để tham gia trò chơi.</p> <p>- Có ý thức giữ gìn sách vở cẩn thận, không làm quăn mép vở.</p>		<p>+ Cô tô mẫu nét móc ngược</p> <p>Cô cầm bút bằng tay phải và bằng 3 ngón tay, ngón trỏ ngón cái cầm bút, ngón giữa đỡ bút. Cô bắt đầu tô nét móc ngược thứ nhất ở đầu dòng bên trái (không phân tích) cô tô nét móc ngược tiếp theo: tô theo nét chấm mờ từ trên xuống dưới và móc ngược lên sao cho trùng khít lên các chấm mờ. Tiếp tục tô lần lượt các nét móc ngược cho đến hết dòng. Hết dòng thứ nhất cô tô tiếp dòng thứ hai.</p> <p>Cô nhắc trẻ chú ý khi tô không ấn bút quá sẽ không đẹp.</p> <p>+ Cô cho cả lớp xem vở tô mẫu của cô và cô làm mẫu tư thế ngồi, cách cầm bút. (Chân để vuông góc với sàn nhà, lưng thẳng, đầu hơi cúi, ngực không tỳ vào bàn, cô cầm bút bằng tay phải, tay trái giữ vở, khi viết vở hơi chếch về bên trái...)</p> <p>- Trẻ thực hiện tô nét móc ngược. Cô nhắc cả lớp ngồi đúng tư thế trước khi tô, khi trẻ tô, cô đi bao quát uốn nắn tư thế ngồi và cách cầm bút cho trẻ. (Cầm bút bằng 3 ngón tay của bàn tay phải, khi cầm bút không cầm cao quá, không cầm thấp quá)</p> <p>* Nghỉ tay thể dục giữa giờ (1')</p> <p>- Cô cho trẻ nghỉ tay: chơi 1 trò chơi nhẹ nhàng</p> <p>* Cô tô mẫu nét móc 2 đầu: Cô bắt đầu tô từ nét chấm mờ thứ nhất ở đầu dòng bên trái, tô từ dưới lên trên, kéo vòng xuống</p>	<p>- Trẻ tô nét móc ngược</p> <p>- Trẻ nghỉ tay chơi trò chơi với cô</p> <p>- Trẻ chú ý quan sát cô tô mẫu</p> <p>- Trẻ tô nét móc 2 đầu</p> <p>- 2 trẻ nhận xét bài của bạn</p> <p>- Trẻ nghe và quan sát cô nhận xét bài của bạn</p> <p>- Trẻ trả lời</p>
---	--	--	---

			<p>dưới sao cho trùng khít lên chấm mờ. Cứ như vậy tô lần lượt các nét móc 2 đầu cho đến hết dòng. Hết dòng thứ nhất cô tô tiếp dòng thứ 2</p> <p>- Trẻ thực hiện tô nét móc 2 đầu: Khi trẻ tô cô đi bao quát uốn nắn tư thế ngồi cho trẻ, chú ý quan sát sửa sai cho trẻ, động viên giúp đỡ những trẻ yếu, với những cháu chưa biết cách cầm bút.</p> <p>* HĐ3: Nhận xét</p> <p>- Cô cho 2 trẻ ngồi cùng bàn nhận xét bài của nhau và hỏi trẻ:</p> <p>+ Con có thích bài của bạn không ? Vì sao ?</p> <p>+ Con thấy bạn tô như thế nào ?</p> <p>- Cô chọn 3-4 bài của trẻ để cả lớp nhận xét: Lưu ý trẻ nhận xét bạn về cách tô sạch, đẹp, trùng khít lên chấm mờ không tô ra ngoài...</p> <p>3. Kết thúc:</p> <p>- Cô khuyến khích động viên trẻ, hỏi trẻ tên bài vừa học</p>	
<p>Hoạt động ngoài trời – HĐCCĐ: Thổi nước ra khỏi chai TCVD: Tìm</p>	<p>* Kiến thức</p> <p>- Tạo điều kiện cho trẻ được tiếp xúc với thiên nhiên, nêu lên nhận xét của cá nhân</p>	<p>- Một chai không, một ống nhựa, một chậu nước.</p> <p>- Đồ dùng: rổ đựng các loại lá to, nhỏ khác nhau.</p>	<p>a. Ổn định tổ chức</p> <p>- Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ và cho trẻ chơi trò chơi ngón tay và đi đến địa điểm quan sát</p> <p>b. HĐCCĐ: Thổi nước ra khỏi chai</p> <p>- Đặt chai nằm nghiêng trong chậu nước cho nước tràn vào chai, khi chai đầy nước, úp ngược chai xuống chậu, nước vẫn còn trong chai.</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p>

<p>bạn thân</p> <p>Chơi tự do:</p> <p>Lá cây, vòng, bóng</p>	<p>* Kỹ năng.</p> <p>- Rèn kỹ năng quan sát ghi nhớ.</p> <p>* Thái độ</p> <p>- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết.</p>		<p>- Cho trẻ ngậm miệng vào một đầu ống nhựa, luồn đầu kia vào miệng chai và thổi mạnh.</p> <p>- Trẻ quan sát nhận xét hiện tượng gì xảy ra (Nước từ từ ra khỏi chai).</p> <p>- Cô cho trẻ say đoán lí giải hiện tượng đó. (Nước ra khỏi chai là do không khí được thổi vào chai chiếm chỗ)</p> <p>c. TCVD: Tìm bạn thân.</p> <p>- Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần</p> <p>d. Chơi tự do: Lá cây, vòng, bóng</p> <p>- Cô giới thiệu nguyên liệu chơi.</p> <p>- Trẻ chọn nguyên liệu để chơi.</p> <p>- Cô chú ý động viên khuyến khích và bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ</p>	<p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p>
<p>Hoạt động góc</p>	<p>Theo tuần</p>			
<p>Hoạt động chiều</p>	<p>Trẻ biết ý nghĩa ngày Tết Trung thu.</p> <p>Trẻ biết cách tạo ra chiếc lồng đèn đơn</p>	<p>Giấy màu khổ A4. Kéo, hồ dán, dây buộc, bút chì. Mẫu lồng đèn cô làm sẵn để giới thiệu.</p>	<p>1. Hướng dẫn trẻ làm lồng đèn đón Tết Trung thu</p> <p>- Hát “Rước đèn tháng Tám”</p> <p>Hôm nay, chúng mình sẽ cùng nhau làm lồng đèn Trung thu để chuẩn bị rước đèn nhé!</p> <p>Cô hướng dẫn cách làm (làm mẫu chậm rãi, vừa làm vừa giải thích):</p> <p>- Gấp đôi tờ giấy màu theo chiều dọc.</p>	<p>- Trẻ hát</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

	<p>giản bằng giấy màu.</p> <p>- Trẻ thuộc, nhớ tên câu chuyện, hiểu nội dung câu chuyện.</p> <p>- Trẻ biết thể hiện tình cảm với Bác và biết kính trọng yêu quý Bác Hồ.</p>	<p>- Nhạc bài hát về Bác.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Dùng kéo cắt các đường song song từ mép gấp, cách đều nhau (không cắt rời). - Mở giấy ra, cuộn tròn và dán lại thành hình ống. - Gắn thêm dây buộc để xách. <p>+Trẻ thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chọn màu giấy yêu thích và làm theo cô. - Cô quan sát, hướng dẫn thêm cho những trẻ còn lúng túng. - Khuyến khích trẻ sáng tạo: trang trí thêm bằng vẽ hoặc dán hoa, ngôi sao <p>Trẻ mang lồng đèn của mình lên trưng bày.</p> <p>Cô nhận xét, khen ngợi sự khéo léo và sáng tạo của trẻ.</p> <p>2. HTVLTTGĐĐ Hồ Chí Minh: Kể chuyện cho trẻ nghe “Khen các cháu” Đào Đức- Sơn Liên (Sưu tầm biên soạn chuyện kể về Bác).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và hát bài "Nhớ ơn Bác" - Cô giới thiệu tên câu chuyện. - Cô kể cho trẻ nghe chuyện"Khen các cháu" - Đàm thoại cùng trẻ về nội dung câu chuyện. - Cô kể lần 2: - Cô cùng trẻ đàm thoại về nội dung câu chuyện. - Cô trích dẫn cho trẻ hiểu nội dung câu chuyện. - Giáo dục trẻ biết kính trọng và yêu quý Bác Hồ.” <p>2. Chơi tự do</p>	<p>Trẻ thực hiện</p>
--	---	-------------------------------	--	----------------------

Đánh giá trẻ cuối ngày	- Sĩ số trẻ:
	-Trạng thái cảm xúc:

	-Kiến thức, kỹ năng:

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:	
.....	
-Biện pháp khắc phục:	
.....	

Thứ sáu ngày 03 tháng 10 năm 2025

Đón trẻ, chơi, TD sáng	- Cô đón trẻ vào lớp, trò chuyện cùng trẻ.			
	- Trò chuyện với trẻ về các góc xung quanh lớp			
	- Khi chơi xong đồ chơi ở các góc thì con phải làm gì?			
	- Tổ chức cho trẻ chơi tự do			
- Thẻ dực sáng: (Theo tuần)				
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	HD của trẻ
Vẽ, tô màu chân dung	a. Kiến thức:	a. Đồ dùng của trẻ:	1. Ôn định tổ chức	
	- Trẻ biết kể về đặc điểm	- Sách, bàn, ghế, vở tạo	- Cô Trò chuyện với trẻ hướng trẻ vào bài học	- Trẻ trò chuyện cùng cô

<p>bé (Mẫu)</p>	<p>nổi bật của bạn trai, bạn gái. - Trẻ biết vẽ, tô màu chân dung bạn theo mẫu của cô. b. Kỹ năng: - Rèn luyện kỹ năng vẽ, phối hợp các nét cong, thẳng, xiên... - Rèn luyện kỹ năng khéo léo khi tô màu và sắp xếp bố cục c. Thái độ: - Giáo dục trẻ có thói quen văn minh tôn trọng sản phẩm của mình và của bạn.</p>	<p>hình, bút sáp màu cho trẻ. b. Đồ dùng của cô: - Bức tranh vẽ bạn - Đâu, đĩa nhạc các bài hát trong chủ đề</p>	<p>- Cùng trò chuyện về đặc điểm nổi bật của bạn gái - Hôm nay chúng mình cùng vẽ chân dung bạn gái trong lớp nhé. 2. Nội dung 2.1. Hoạt động 1: Quan sát, đàm thoại về tranh mẫu - Ai có nhận xét gì về bức tranh? - Tranh vẽ ai? - Bạn gái trong tranh có đặc điểm gì? - Bạn trai trong tranh có đặc điểm gì? - Trên khuôn mặt có những đặc điểm nào? - Các bộ phận trên khuôn mặt được vẽ như thế nào? - Màu sắc bố cục bức tranh ra sao? 2.2. Hoạt động 2: Cô vẽ mẫu - Để vẽ được bức tranh đẹp chúng mình cùng xem cô vẽ mẫu nhé - Cô vừa vẽ vừa đàm thoại với trẻ về cách vẽ cách bố cục và tô màu cho tranh đẹp - Cô hỏi trẻ về cách cầm bút, tư thế ngồi 2.3. Hoạt động 3: Trẻ thực hiện - Cho trẻ về nhóm vẽ: Tổ 1,2,3 về bàn thứ tự 1,2,3 - Tìm trang, tìm trang - Các con hãy tìm đến trang số 5 cho cô nào - Trong quá trình trẻ thực hiện cô bao quát động viên nhắc nhở trẻ vẽ đẹp, động viên trẻ 2.4. Hoạt động 4: Trưng bày sản phẩm</p>	<p>- Trẻ quan sát và nhận xét - Trẻ nhận xét - Đẹp cân đối - Trẻ quan sát cô vẽ mẫu - Tích cực hoạt động Trang gì, trang gì - Trẻ trưng bày và nhận xét</p>
------------------------	---	--	---	---

			<p>- Cô cho trẻ treo tranh và tự nhận xét sản phẩm của mình và của bạn.</p> <p>3. Kết thúc:</p> <p>- Cô cho trẻ hát: “Em có một bài ca” và ra chơi</p>	- Trẻ hát và ra chơi
Hoạt động ngoài trời - HĐCCĐ: Đ: Quan sát vườn rau	<p>- Trẻ biết hôm nay vườn rau như thế nào?</p> <p>- Có những loại rau gì mới được gieo hạt.</p> <p>- Trẻ có kỹ năng quan sát, nhận xét</p> <p>- Trẻ biết chăm sóc bảo vệ vườn rau</p>	<p>- Địa điểm quan sát vườn rau</p>	<p>* HĐCCĐ: Quan sát vườn rau</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát, nêu nhận xét vườn rau</p> <p>+ Vườn rau vừa được các cô gieo hạt.</p> <p>+ Những cây rau mới nhú lên còn non và bé...</p> <p>- Cô khái quát nhận xét khen ngợi trẻ</p> <p>- Giáo dục trẻ biết chăm sóc bảo vệ vườn rau</p> <p>* TCVD: Chìm, nổi</p> <p>- Cô giới thiệu trò chơi, hướng dẫn trẻ chơi.</p> <p>- Cô động viên trẻ chơi.</p> <p>* Chơi tự do: Chơi với đá, sỏi...</p>	<p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ chơi</p>
Hoạt động góc	Theo tuần			
Hoạt động chiều	Trẻ yêu lao động Biểu diễn tự tin	Khăn. Loa đài, bài hát	<p>1. Lau rọn vệ sinh lớp học.</p> <p>2. Biểu diễn văn nghệ, nêu gương cuối tuần, phát bé ngoan.</p> <p>3. Trả trẻ.</p>	
Đánh giá trẻ	- Sĩ số trẻ:			

cuối ngày	-Trạng thái cảm xúc:

	-Kiến thức, kỹ năng:

	- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

-Biện pháp khắc phục:	
.....	

TUẦN 2: CƠ THỂ CỦA TÔI

(Thực hiện 1 tuần: Từ ngày 06/10/2025 đến ngày 10/10/2025)

Thứ hai ngày 06 tháng 10 năm 2025

Đón trẻ, chơi, TD sáng	- Cô đón trẻ vào lớp, trò chuyện cùng trẻ.		
	- Trò chuyện với trẻ về các góc xung quanh lớp		
	- Khi chơi xong đồ chơi ở các góc thì con phải làm gì?		
	- Con có yêu quý cô giáo và các bạn trong lớp không?		
	- Tổ chức cho trẻ chơi tự do		
	- Thể dục sáng: (Theo tuần)		
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành

			HĐ của cô	DKHD của trẻ
<p>VĐCB: Bò bằng bàn tay bàn chân 5 – 6m</p> <p>TCVD: Chuyên bóng</p>	<p>a. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết bò bằng bàn tay, bàn chân 5 – 6m - Biết chơi trò chơi <p>b. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn kỹ năng bò bằng bàn tay, bàn chân cùng cố kỹ năng chạy cho trẻ. Qua đó phát triển tố chất nhanh, khéo léo cho trẻ. <p>c. Giáo dục:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chăm sóc, 	<p>a. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang phục gọn gàng. - Mỗi trẻ 1 quả bóng. <p>b. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm rộng, thoáng, cô vẽ đường, rổ, bóng - Đâu, đĩa nhạc trong chủ đề. - 2 đoạn đường dài 5 – 6m, rộng 20cm. 	<p>1. Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu hội thi « Bé khỏe bé ngoan » - Chúng mình có muốn đi tham dự hội thi không ? - Để tham gia được hội thi chúng mình phải như thế nào ? - Vậy cô cháu mình cùng tập thể dục cho cơ thể khỏe mạnh nhé. <p>2. Nội dung</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đi vòng tròn, đi thường kết hợp các kiểu chân đi, chạy theo nhạc bài hát “Em có một bài ca”. Sau đó về 4 hàng ngang. <p>2.2. Hoạt động 2: Trọng động</p> <p><i>a. BTPTC: Tập với bài “Đường và chân”</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Động tác tay: Tay đưa r đưa lên cao (3 lần- 8 nhịp) + Động tác bụng- lườn: Ngồi duỗi chân, quay người sang 2 bên (2 lần- 8 nhịp). + Động tác chân: Ngồi khụy gối, tay đưa cao ra trước (2 lần- 8 nhịp). 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hưởng ứng - Có ạ - Vâng ạ. - Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện cùng cô

<p>giữ gìn cơ thể khỏe mạnh.</p> <p>-</p> <p>Trẻ yêu thích tập thể dục.</p>		<p>+ Động tác bật: Bật tiến về phía trước (2 lần- 3 lần)</p> <p><i>b. VĐCB: Bò bằng bàn tay bàn chân.</i></p> <p>- Để có cơ thể khỏe mạnh chúng mình không những ăn uống đủ chất mà còn phải thường xuyên tập luyện để cơ thể nhanh nhẹn, khéo léo đấy.</p> <p>- Và rồi cô thấy bạn nào cũng tập bài thể dục cùng cô rất giỏi. Bây giờ cô còn có một bài tập khó hơn đó là bài tập: Bò bằng bàn tay bàn chân.</p> <p>- Cô làm mẫu lần 1:</p> <p>- Cô làm mẫu lần 2 : Từ vị trí đứng của mình cô đến trước vạch xuất phát. Khi nghe hiệu lệnh 1 tiếng xắc xô cô đứng tự nhiên, khi nghe hiệu lệnh 2 tiếng xắc xô cô chống hai bàn tay xuống sàn, người nhõm cao lên bò về phía trước khi bò cô phối hợp chân no , tay kia mắt nhìn thẳng phía trước Cô bò đến hết đoạn đường sau đó đứng lên đi về cuối hàng đứng.</p> <p>- Cô vừa thực hiện xong bài tập gì ?</p> <p>+ Cô gọi hai trẻ lên tập thử. Cô nhận xét</p> <p>+ Hỏi cả lớp các bạn vừa thực hiện vận động gì?</p>	<p>- Trẻ quan sát cô thực hiện</p> <p>- Bò bằng bàn tay bàn chân.</p>
---	--	---	---

			<p>- Cho trẻ lần lượt thực hiện. Cô chú ý sửa sai cho trẻ</p> <p>+ Cô hỏi trẻ về tên vận động và nhận mạnh những động tác khó.</p> <p>- Cho hai tổ thi đua lên lấy đồ dùng cá nhân của bé.</p> <p>Cô nhận xét, khen ngợi trẻ.</p> <p>- <i>Củng cố</i>: Gọi hai trẻ lên thực hiện lại cho cả lớp cùng xem.</p> <p><i>c. TCVD: Chuyển bóng</i></p> <p>Cô nhắc lại cách chơi, luật chơi và tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần.</p> <p>- Cô nhận xét, khen trẻ.</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh</p> <p>- Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 2-3 vòng trên nền nhạc</p> <p>3. Kết thúc</p> <p>- Cho trẻ ra sân chơi</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Bò bằng bàn tay, bàn chân</p> <p>- Hai tổ thi đua- Trẻ hứng thú chơi</p> <p>-Trẻ đi lại nhẹ nhàng,ra sân chơi.</p>
<p>Hoạt động ngoài trời</p> <p>HĐCC Đ: Thí nghiệm nước đá</p>	<p>Kiến thức</p> <p>- Trẻ biết được vì sao nước đá lại biến đi mất, biết giải thích được lý do.</p>	<p>- Một túi đá viên, khay đựng.</p>	<p>a. Ổn định tổ chức</p> <p>- Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ và cho trẻ cùng cô mang đồ dùng đến địa điểm để làm thí nghiệm.</p> <p>b. HĐCCĐ: Thí nghiệm nước đá biến đi đâu.</p> <p>- Hỏi trẻ cô có những đồ dùng vật dụng gì?</p>	<p>Trẻ chú ý</p>

<p>biến đi đâu</p> <p>TCVĐ: Khiêu vũ cùng bóng bay</p> <p>Chơi tự do: Vòng, bóng, phấn</p>	<p>*Kĩ năng- Phát triển óc quan sát, sự tư duy và trí tuông tượng ở trẻ.</p> <p>* Thái độ - Biết giữ gìn nguồn nước sạch, không uống trực tiếp nước lạnh để bảo vệ sức khỏe.</p>		<p>- Cho trẻ dự đoán: Nếu cô mang những viên đá lạnh này để ra ngoài trời nắng thì chuyện gì sẽ xảy ra? (trẻ dự đoán)</p> <p>- Cô và trẻ cùng tiến hành làm thí nghiệm.</p> <p>- Cô cho trẻ rút ra nhận xét của bản thân (3-4 bạn).</p> <p>- Cô khái quát: Những viên đá lạnh này để trong tủ lạnh dưới nhiệt độ thấp nước sẽ đóng băng và cứng lại thành những viên đá lạnh. Khi chúng ta mang những viên đá lạnh này ra để dưới ánh nắng mặt trời dưới nhiệt độ cao, những viên đá sẽ bị chảy ra thành nước. Để giữ cho nguồn nước sạch sẽ các con nhớ phải có ý thức giữ gìn nguồn nước sạch, không ăn đá lạnh hay những đồ ăn lạnh để bảo vệ sức khỏe nhé.</p> <p>- Cô hỏi lại trẻ vì sao mà nước đá biến mất?</p> <p>- Giáo dục trẻ giữ gìn nguồn nước sạch, không uống trực tiếp nước lạnh để bảo vệ sức khỏe.</p> <p>c. TCVĐ: Khiêu vũ cùng bóng bay.</p> <p>- Cô nêu cách chơi, luật chơi.</p> <p>- Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần.</p> <p>d. Chơi tự do: Vòng, bóng, phấn</p>	<p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ quan sát</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p>
--	--	--	--	--

			<p>- Cô chú ý động viên khuyến khích và bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ</p> <p>.</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>
<p>Hoạt động góc</p>	<p>Hoạt động thay thế: Nhảy bài “Vũ điệu rửa tay”</p> <p>1. Mục đích yêu cầu</p>			

	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhớ được các điệu nhảy và nhảy theo đúng giai điệu của bài nhạc - Phát triển tố chất âm nhạc - Rèn luyện tính tự tin , tự nhiên khi biểu diễn . <p>2. Địa điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sân khấu trường <p>3. Tiến hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con ơi để cho đôi bàn tay của chúng mình luôn sạch sẽ thì chúng mình phải làm gì? À đúng rồi! hàng ngày chúng ta phải rửa tay thật sạch sẽ trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và rửa tay khi tay bị bẩn các con nhớ chưa nào. Sau đây cô xin mời các con hãy cùng nhảy bài “Vũ điệu rửa tay” nào. + Cô mở nhạc cho trẻ nhảy cùng cô 3 – 4 lần. - Cô nhận xét khen trẻ - Cho trẻ chơi tự do. 			
Hoạt động chiều	Trẻ mạnh dạn tự tin tham gia.	Chuẩn bị: <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi trẻ một quyển sách. - 1 hộp sáp màu, 1 bút chì... 	<p>1.Thực hiện vở tạo hình trang số 7</p> <p>* Tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ về bàn - Cô đưa quyển sách giới thiệu với trẻ - Cô hướng dẫn trẻ cách lật mở sách. - Cô hướng cho trẻ biết cách trang trí chiếc khăn quàng cổ cho thật đẹp - Cô hướng dẫn trẻ cách tô màu, phối màu cho phù hợp <p>+ Kết thúc: Cô nhận xét, khen ngợi trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ thực hiện theo yêu cầu của cô - Trẻ thực hiện

			2. Tích hợp nội dung Tiết kiệm năng lượng. 3. Chơi tự do	
Đánh giá trẻ cuối ngày	- Sĩ số trẻ: -Trạng thái cảm xúc:			
	-Kiến thức, kỹ năng:			
	- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:			
	-Biện pháp khắc phục:			

Thứ ba ngày 7 tháng 10 năm 2025

Đón trẻ, chơi, TD sáng	- Cô đón trẻ vào lớp, trò chuyện cùng trẻ. - Trò chuyện với trẻ về các góc xung quanh lớp - Khi chơi xong đồ chơi ở các góc thì con phải làm gì? - Con có yêu quý cô giáo và các bạn trong lớp không? - Tổ chức cho trẻ chơi tự do
-------------------------------	--

- Thể dục sáng: (Theo tuần)				
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			<div style="display: flex; justify-content: space-between;"> HD của cô DKHD của trẻ </div>	
<p>Thơ “Xòe tay”</p> <p><i>Tích hợp Sách Bé LQ với 5 điều Bác Hồ dạy (T11,12)</i></p>	<p>a. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả. - Trẻ hiểu nội dung bài thơ: Bàn tay rất quan trọng, đôi bàn tay làm được nhiều việc. <p>b. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết đọc thơ diễn cảm cùng cô. - Trả lời câu hỏi rõ ràng. <p>c. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ phải 	<ul style="list-style-type: none"> - Chụp ảnh đôi bàn tay, tay giơ thừa cô, đi vung tay. - Bài hát: Năm ngón tay ngoan. - Đầu, đĩa nhạc trong chủ đề. 	<p>1. Gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài: “ dẫu tay”. - Bài hát nói về gì? - Hỏi 2-3 trẻ trả lời - Cô khẳng định lại <p>2. Nội dung</p> <p>* Cô đọc thơ diễn cảm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc lần 1: giới thiệu bài thơ: “Xòe tay” của Phong Thủy. - Đọc lần 2 kết hợp điệu bộ, cử chỉ minh họa theo nội dung bài thơ. <p>* Giúp trẻ hiểu nội dung tác phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con vừa được nghe bài thơ gì? Do ai sáng tác? - Trong bài thơ nói em bé làm gì? - Khi đôi bàn tay xòe ra xinh ntn? - Khi muốn thừa cô tay phải làm gì? - Khi đi tay chúng mình ntn? Các con hãy làm tại chỗ đi vung tay. - Khi múa hát tay các con làm ntn? - Giáo dục vệ sinh: <p>+ Đôi tay của chúng mình làm được nhiều việc không? Vậy muốn có đôi bàn tay sạch đẹp chúng ta phải làm gì?</p> <p>* Dạy trẻ đọc thơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đọc thơ 3-4 lần. - Tổ đọc thơ.(cô chú ý sửa sai cho trẻ) 	<ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp cùng hát cùng cô. - trẻ trả lời: Đôi bàn tay. - Lắng nghe. - Quan sát và lắng nghe. - trẻ trả lời. - Xinh như hoa nở. - Phải giơ tay. - Đứng lên đi và làm động tác vung tay nhịp nhàng.

	biết giữ gìn đôi tay luôn sạch đẹp.hàng ngày biết vệ sinh cá nhân sạch sẽ		<ul style="list-style-type: none"> - Nhóm đọc. - Cá nhân đọc. - Cả lớp đọc lại bài thơ * Thực hiện sách bé làm quen với 5 điều Bác Hồ dạy. Tr11,12 - Cô thấy các con học rất giỏi và bây giờ cô mời các con cùng về bàn để thực hiện sách với cô nào - Tìm trang, tìm trang - Các con hãy tìm cho cô trang 11 - Trẻ mở được sách cô hướng dẫn trẻ thực hiện theo yêu cầu của cô 3.HĐ 3: Kết thúc: Cô nhận xét, động viên, khen ngợi trẻ Cô cùng trẻ hát bài “ Năm ngón tay ngon” chuyển hoạt động khác. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tay cầm tay bạn. - Thường xuyên vệ sinh tay sạch sẽ. - Trẻ đọc thơ -Trang gì, trang gì - Hát:Năm ngón tay ngoan và đi ra sân chơi.
<p>Hoạt động ngoài trời</p> <p>HĐCCĐ Quan sát bầu trời</p> <p>TCVĐ: Kéo co</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát và biết trên bầu trời có đặc điểm gì: có đám mây, mây màu gì,...biết các hiện tượng khác mà trẻ quan sát được: bầu trời như thế nào thì nắng , như 	<p>Địa điểm: Sân trường sạch sẽ bằng phẳng, rộng rãi an toàn cho trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang phục của cô và trẻ sạch sẽ gọn gàng phù hợp 	<p>HĐCCĐ: Quan sát bầu trời</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi vòng quanh sân, vỗ tay và hô tên nhau. - Hỏi trẻ: “Hôm nay trời thế nào? Có gì trên bầu trời?” - Trẻ trả lời theo cảm nhận (nắng, mây, gió...). - Cô nhận xét, khen trẻ - Cô hướng dẫn trẻ nhìn lên trời, chỉ các đối tượng: mây, mặt trời, chim, máy bay (nếu có). - Hướng dẫn trẻ: + Nhìn màu sắc, hình dáng của mây. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe

	<p>thế nào thì mưa....</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi đúng luật.</p>	<p>- Phấn, dây thừng, bóng</p>	<p>+ Nói to hoặc mô tả hiện tượng: “Mây trắng như bông”, “Trời xanh sáng”.</p> <p>+ Cho trẻ vẽ nhanh trên giấy quan sát của mình (tùy khả năng).</p> <p>+ Cô tổng kết: “Các con đã quan sát được gì trên bầu trời hôm nay?”</p> <p>* TCVD: Kéo co</p> <p>- Cô giới thiệu trò chơi</p> <p>- Cô hướng dẫn trẻ cách chơi.</p> <p>- Trẻ chơi cô quán xuyến đồng viên trẻ.</p> <p>* Chơi tự do: Vẽ phấn trên sân trường</p>	<p>Trẻ chơi trò chơi</p>
<p>Hoạt động góc</p>	<p>-Theo tuần</p>			
<p>Hoạt động chiều</p>	<p>Trẻ nhận biết và gọi đúng 3 từ tiếng Anh: eye – nose – mouth.</p> <p>-Trẻ phát âm đúng, rõ ràng.</p> <p>Biết tham gia các trò chơi tiếng</p>	<p>Gương nhỏ cho trẻ soi mặt.</p> <p>Bài hát: “Head, Shoulders, Knees and Toes” (mở đoạn có “eyes,</p>	<p>LQTA : Dạy trẻ phát âm từ:</p> <p>Eye, nose, mouth</p> <p>1.Ổn định tổ chức</p> <p>Cô cùng trẻ hát và vận động theo bài “Head, Shoulders, Knees and Toes”. Khi đến từ eyes, nose, mouth, cô dừng nhạc và chỉ vào khuôn mặt mình. Gọi mở: “Các con biết đây là gì không? Mắt trong tiếng Anh là eye đấy!”</p> <p>2. Nội dung</p>	<p>-Trẻ hát</p>

	<p>Anh theo nhóm.</p> <p>-Trẻ hứng thú, mạnh dạn nói tiếng Anh.</p> <p>Biết giữ vệ sinh mắt, mũi, miệng.</p>	<p>mouth, nose”).</p> <p>Trò chơi: Búp bê hoặc mặt nạ để chỉ vị trí.</p>	<p>* HĐ 1: Dạy từ vựng mới</p> <p>- Cô mở ứng dụng cho trẻ nghe</p> <p>- Giới thiệu từ vựng có Eye: (Mắt) Nose: (Mũi) mouth: (miệng)</p> <p>- Cho trẻ đọc lại 2 – 3 lần.</p> <p>- Cho trẻ đọc theo tổ, cá nhân</p> <p>* HĐ 2: Luyện tập củng cố</p> <p>1. Trò chơi “Simon says” (Cô nói – trẻ làm theo):</p> <p>“Touch your eye” → trẻ chạm vào mắt. “Touch your nose” → trẻ chạm vào mũi. “Touch your mouth” → trẻ chạm vào miệng.</p> <p>Cho trẻ chơi 2- 3 lần</p> <p>* HĐ 3: Cô nhận xét – khen thưởng</p>	<p>-Trẻ phát âm</p> <p>- Trẻ chơi</p>
<p>Đánh giá trẻ cuối ngày</p>	<p>- Sĩ số trẻ:</p> <p>-Trạng thái cảm xúc:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>-Kiến thức, kỹ năng:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:</p>			

-Biện pháp khắc phục:

Thứ tư ngày 8 tháng 10 năm 2025

Đón trẻ, chơi, TD sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Cô đón trẻ vào lớp, trò chuyện cùng trẻ. - Trò chuyện với trẻ về các góc xung quanh lớp - Khi chơi xong đồ chơi ở các góc thì con phải làm gì? - Tổ chức cho trẻ chơi tự do - Thể dục sáng: (Theo tuần) 			
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	DKHD của trẻ
Tập tô chữ cái o, ô, ơ	<p>a.Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhận biết chữ cái o, ô ơ. - Trẻ biết tô tròn khít theo dấu chấm mờ, tô đúng quy trình của Chữ cái o, ô ơ. Biết chơi trò chơi với Chữ cái o, ô ơ <p>b. Kỹ năng:</p>	<p>a.Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Vở Tập tô các nét cơ bản và làm quen với chữ cái - Bút chì, sáp màu. 	<p>1. Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con ơi! Mình cùng đi biểu diễn nào! - Cho trẻ đi vào hát bài “Chào ngày mới” - Cô cùng trẻ đàm thoại nội dung bài hát <p>2. Nội dung</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Ôn chữ cái dưới dạng các trò chơi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát đi vào

<p>- Rèn luyện cho trẻ tư thế ngồi đúng, kỹ năng tô tròng khít và kỹ năng cầm bút khi tô.</p> <p>c. Thái độ:</p> <p>- Giáo dục trẻ có ý thức tích cực, hứng thú khi tham gia hoạt động.</p> <p>a.Kiến thức:</p> <p>- Trẻ nhận biết chữ cái o, ô ơ.</p> <p>Trẻ biết tô tròng khít theo dấu chấm mờ, tô đúng quy trình của Chữ cái o, ô ơ. Biết chơi trò chơi với Chữ cái o, ô ơ</p> <p>b. Kỹ năng:</p> <p>- Rèn luyện cho trẻ tư thế ngồi đúng, kỹ năng tô tròng khít và kỹ</p>	<p>b.Đồ dùng của cô:</p> <p>- Bút dạ, bút màu, tranh hướng dẫn tập tô Chữ cái o, ô ơ</p> <p>-Nhạc bài hát:“Nhạc rập” “Cha cha cha”</p> <p>“Chào ngày mới”</p> <p>“Hộp bút chì màu”</p> <p>-Tranh trò chơi.</p>	<p>- <i>Trò chơi 1:</i> Cô nói cấu tạo của chữ cái sau đó chúng mình đoán xem đó là chữ gì nhé.</p> <p>+ Chữ cái có một nét cong kín là chữ gì?</p> <p>- Cô đọc 2 lần.</p> <p>- Chúng mình cùng đọc nào!</p> <p>- Cá nhân trẻ đọc hỏi (Vì sao con biết?)</p> <p>+ Chữ có một nét cong kín và một nét thẳng xiên trái ngắn nối liền 1 nét thẳng xiên phải ngắn là chữ gì? Chúng mình cùng đọc nào!</p> <p>+ Chữ có một nét cong kín và 1 nét râu ở phía trên là chữ gì? Chúng mình cùng đọc nào!</p> <p>- Rất giỏi khen chúng mình nào!</p> <p>+ <i>Trò chơi 2:</i> Cô có một trò chơi rất thú vị với các chữ cái này đây. Để chơi được trò chơi này chúng mình cùng xem cô chơi trước nhé!</p> <p>- Cô chơi 2 lần.</p> <p>- Cho trẻ chơi trên nền nhạc về 2 lần.</p> <p>- Các con thân mến! Có một bài thơ rất hay nói về đôi bàn tay khéo léo của mình đó là bài thơ “Đôi bàn tay”</p>	<p>-Trẻ đoán</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Chữ o, ô, ơ</p>
--	--	---	--

<p>năng cầm bút khi tô.</p> <p>c. Thái độ:</p> <p>- Giáo dục trẻ có ý thức tích cực, hứng thú khi tham gia hoạt động.</p>		<p>- Khi đọc chúng mình phải đọc như thế nào?</p> <p>- Các con cùng đọc nào!</p> <p>2.2. Hoạt động 2: Hướng dẫn tô tranh, chữ cái o,ô,ơ</p> <p>- Các con ạ! Mỗi chúng ta không chỉ có đôi bàn tay ngoan khéo mà còn có đôi chân cũng rất khéo nữa đây Chúng mình nhìn xem bức tranh vẽ gì?</p> <p>- Ai có nhận xét gì về bức tranh này?</p> <p>- Phía dưới bức tranh có cụm từ “Nhảy lò cò”</p> <p>- Cô cho trẻ đọc để bức tranh thêm đẹp các con sẽ làm gì?</p> <p>- Và ngay bây giờ cô sẽ hướng dẫn chúng mình cùng tô nhé!</p> <p>- Cô cho trẻ thực hiện sách bé nhận biết và làm quen với chữ cái Trang 2, 3, 4, 5,6</p> <p>- Cô hướng dẫn trẻ tô màu bức tranh.</p> <p>- Các con ơi! Dưới bức tranh “bé nhảy lò cò” còn có chữ cái o chấm mờ trên dòng kẻ ngang chưa được tô cô sẽ hướng dẫn chúng mình cùng tô nhé!</p> <p>+ <i>Cô hướng dẫn trẻ tô chữ cái o:</i></p> <p>- Cô cầm bút bằng 3 đầu ngón tay phải cô đặt bút ở dấu chấm in đậm phía trên và cô đưa bút tô từ trên sang trái và</p>	<p>- Cả lớp, cá nhân đọc.</p> <p>- Trẻ đọc</p> <p>-Trẻ tham gia chơi.</p>
---	--	---	---

		<p>xuống phía dưới rồi sang phải và khép kín cô tô trùng khít các chữ cái chấm mờ đến dấu chấm đậm cô dừng lại.</p> <p>- Cô tô lần lượt chữ cái từ trái sang phải.</p> <p>- Còn bây giờ chúng mình cùng về góc lấy vở tập tô nào!</p> <p>- “ Tìm trang, tìm trang”</p> <p>- Chúng mình hãy mở vở tìm trang số 2</p> <p>(Nhắc trẻ cách mở sách và tư thế ngồi tô)</p> <p>- Vậy chúng mình hãy cùng tô nào!</p> <p>- Bạn nào lên làm cùng cô?</p> <p>+ <i>Tô chữ cái ô, ơ</i>: Cô giới thiệu tương tự như chữ o.</p> <p>- Còn bây giờ chúng mình cùng thi đua nhau tô thật đẹp nào!</p> <p>(Trong quá trình trẻ tô cô đi bao quát, hướng dẫn trẻ, nhắc trẻ cách ngồi đúng tư thế và cách cầm bút tô theo đúng quy trình)</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Nhận xét bài</p> <p>- Giờ học hôm nay cô và các bạn đã cùng nhau tập tô những nét gì?</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Bức tranh vẽ các bạn đang chơi nhảy lò cò</p> <p>- Tô màu a.</p> <p>- Trẻ chú ý xem cô hướng dẫn.</p>
--	--	---	--

			<p>- Cô nhận xét tuyên dương những trẻ làm tốt, động viên những trẻ chưa hoàn thành.</p> <p>3. Kết thúc</p> <p>- Cho trẻ khiêu vũ trên nền nhạc “ Cha, cha, cha” kết hợp tạo chữ cái o, ô, ơ.</p>	<p>- Trẻ về góc học tập lấy vở tập tô.</p> <p>- Trang nào, trang nào?</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ tham gia.</p> <p>- Trẻ khiêu vũ cùng cô</p>
<p>Hoạt động ngoài trời HĐCC Đ: Sự kỳ diệu của nam châm</p>	<p>- Trẻ biết nam châm có thể hút được một số vật bằng kim loại (đinh, kẹp giấy, nắp chai sắt...).</p> <p>- Biết phân biệt được vật bị nam châm</p>	<p>- Một số nam châm hình dạng khác nhau (thanh, móng ngựa, tròn...)</p> <p>- Rổ đựng vật bằng kim loại</p>	<p>* HĐCCĐ: : Sự kỳ diệu của nam châm</p> <p>- Cô đưa ra một nam châm giấu sau lưng, dùng kẹp giấy → trẻ ngạc nhiên.</p> <p>- Các con nhìn xem, vì sao cô để gần mà kẹp giấy lại dính vào thế này?</p> <p>- Hôm nay chúng mình sẽ cùng khám phá sự kỳ diệu của nam châm nhé.</p> <p>- Cô chia nhóm, phát rổ đồ vật và nam châm.</p>	<p>-Trẻ lắng nghe</p>

<p>hút và không bị hút.</p> <p>- Phát triển tư duy khoa học, ngôn ngữ diễn đạt.</p>	<p>(đinh, kẹp giấy, chìa khóa, nắp chai sắt...) và vật không phải kim loại (bút chì, nhựa, gỗ, vải, giấy...).</p>	<p>* Nhóm 1: TN “Nam châm hút gì?”</p> <p>* Nhóm 2: TN “Nam châm hút qua vật khác”</p> <p>* Nhóm 3: TN “Nam châm có hai cực”</p> <p>- Các con thử dùng nam châm chạm vào từng vật xem vật nào bị hút, vật nào không nhé.”</p> <p>Trẻ thực hiện – cô quan sát, hỗ trợ.</p> <p>- Nhóm con thấy nam châm hút những gì?</p> <p>- Vật nào không bị hút?</p> <p>- Nam châm chỉ hút được vật bằng kim loại.</p> <p>- Cô đặt kẹp giấy dưới tờ giấy, dùng nam châm di chuyển phía trên.</p> <p>- Kẹp giấy chạy theo nam châm.</p> <p>- Có kỳ diệu không? Nam châm vẫn hút được kẹp giấy dù có tờ giấy chắn.”</p> <p>- Cô cho trẻ thử đưa hai đầu nam châm lại gần nhau.</p> <p>- Có lúc hút, có lúc đẩy → cô giải thích đơn giản: “Nam châm có hai đầu gọi là cực. Hai cực khác nhau thì hút, giống nhau thì đẩy.”</p> <p>- Nam châm hút được những gì?</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ về nhóm</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>
---	--	--	---

<p>Hoạt động chiều</p>	<p>a. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ ,một số từ quen thuộc. head: đầu <p>Hair: Tóc</p> <p>b. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn luyện kỹ năng nghe – nói tiếng Anh. - Rèn kỹ năng phối hợp tay mắt thông qua trò chơi <p>c. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tích cực tham gia hoạt động, hứng thú học tiếng Anh. - Có ý thức giữ gìn vệ sinh đầu tóc sạch sẽ, gọn gàng. 	<p>Thẻ tranh/ảnh to:“head”, “hair”.</p> <p>Búp bê tóc dài.</p> <p>Nhạc bài hát: “Head, Shoulders, Knees and Toes” (có hình ảnh minh họa).</p> <p>Sticker ngôi sao để thưởng cho trẻ.</p>	<p>1. LQTA : Dạy trẻ phát âm từ:</p> <p>head, hair</p> <p>a. Ổn định tổ chức</p> <p>Cô bật nhạc “Head, Shoulders, Knees and Toes”, cho trẻ vừa hát vừa vận động.</p> <p>Khi nhạc dừng, cô chỉ vào đầu và hỏi: “Đây là gì nhỉ?” → “Cái đầu”. “Trong tiếng Anh là head.”</p> <p>Tương tự với tóc → hair.</p> <p>b. Nội dung</p> <p>* HD 1: Dạy từ vựng mới</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô mở ứng dụng cho trẻ nghe - Giới thiệu từ vựng có head: đầu <p>Hair: Tóc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đọc lại 2 – 3 lần. - Cho trẻ đọc theo tổ, cá nhân <p>* HD 2: Luyện tập củng cố</p> <ul style="list-style-type: none"> . Trò chơi “Ghép hình bí mật” Cô chuẩn bị tranh khuôn mặt có các mảnh rời (đầu, tóc...). Trẻ lên chọn mảnh ghép, gắn đúng vị trí và gọi tên tiếng Anh: head / hair. <p>Cả lớp cùng hát lại bài “Head, Shoulders, Knees and Toes”, nhấn mạnh từ head.</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ hát -Trẻ lắng nghe -Trẻ phát âm - Trẻ chơi -Trẻ hát và đi ra ngoài
-------------------------------	--	--	--	---

	<p>Trẻ biết ý nghĩa ngày 20/10 là ngày dành tôn vinh bà, mẹ, cô giáo và những người phụ nữ Việt Nam.</p> <p>Trẻ biết cách làm bông hoa giấy đơn giản.</p>	<p>Giấy màu (giấy nhún hoặc giấy thủ công). Keo dán, kéo, băng dính xanh cuộn cành. Que tre/ống hút nhựa làm cành hoa</p>	<p>Cô hỏi nhanh: “Where is your head?” → trẻ chạm vào đầu. “Where is your hair?” → trẻ chạm vào tóc.</p> <p>c. Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét- khen ngợi sự cố gắng của các</p> <p>2. Làm hoa giấy tặng bà, mẹ, cô giáo nhân ngày 20/10</p> <p>Cô cho trẻ nghe bài hát “Mẹ yêu không nào”.</p> <p>Cô giới thiệu: “Nhân ngày 20/10 – Ngày Phụ nữ Việt Nam, chúng mình sẽ làm bông hoa giấy thật đẹp để tặng bà, mẹ và cô nhé!”</p> <p>Cô hướng dẫn cách làm (làm mẫu):</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cắt giấy màu thành hình chữ nhật dài. - Gấp mép, cắt tua rua nhỏ (giống cánh hoa). - Quấn quanh que tre/ống hút để tạo thành bông hoa. - Dán cố định, cuộn băng dính xanh làm cành. <p>Cô nhắc trẻ cẩn thận khi dùng kéo và keo dán.</p> <p>+Trẻ thực hiện:</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ hát</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
--	---	---	--	--

			<p>Trẻ chọn màu giấy mình thích, làm hoa theo hướng dẫn.</p> <p>Cô đi quan sát, gợi ý thêm cho trẻ trang trí bằng lá hoặc kết nhiều bông thành bó.</p> <p>-Khuyến khích trẻ nói: “Con làm hoa tặng ai? Con muốn gửi lời chúc gì?”</p> <p>Trẻ mang hoa lên trưng bày.</p> <p>- Dẫn trẻ mang hoa về tặng bà, mẹ hoặc cô giáo để thể hiện tình yêu thương.</p>	
Đánh giá trẻ cuối ngày	<p>- Sĩ số trẻ:</p> <p>-Trạng thái cảm xúc:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>-Kiến thức, kỹ năng:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>...Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:</p> <p>.....</p> <p>-Biện pháp khắc phục:</p> <p>.....</p>			

Thứ năm ngày 09 tháng 10 năm 2025

Đón trẻ, chơi, TD sáng	<p>- Cô đón trẻ vào lớp, trò chuyện cùng trẻ.</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về các góc xung quanh lớp</p>
-------------------------------	---

	<ul style="list-style-type: none"> - Khi chơi xong đồ chơi ở các góc thì con phải làm gì? - Con có yêu quý cô giáo và các bạn trong lớp không? - Tổ chức cho trẻ chơi tự do - Thẻ dực sáng: (Theo tuần) 			
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	
			DKHD của trẻ	
Trò chuyện về các bộ phận của cơ thể bé Tích hợp sách khám phá khoa học (Trang 2,3,4)	a. Kiến thức: - Trẻ biết cơ thể trẻ có những bộ phận nào? Phần đầu, phần mình, phần chân có đặc điểm gì? Chức năng như thế nào? - Trẻ biết được tất cả trẻ em đều được đối xử công bằng và	a. Đồ dùng của trẻ: - Những bức tranh bạn trai, bạn gái cắt rời. b. Đồ dùng của cô: - Tranh, một số hình ảnh về cơ thể bé trai, bé gái. - Đầu, đĩa các bài hát trong chủ đề. - Gương soi nhỏ cho mỗi nhóm.	1. Ổn định tổ chức - Cô và trẻ cùng hát bài: “Đầu, vai, gối, chân”. - Cả lớp vừa hát bài gì? - Trong bài hát, các con đã chỉ vào những bộ phận nào? Cô dẫn dắt: “Hôm nay cô và các con sẽ cùng nhau trò chuyện, tìm hiểu về các bộ phận trên cơ thể của chúng ta nhé.” 2. Nội dung <i>Hoạt động 1: Cùng cô khám phá</i> - Cô chia lớp thành 3 nhóm. Mỗi nhóm được tặng một bức tranh hoặc gương soi. - Yêu cầu: Các nhóm quan sát và thảo luận xem cơ thể mình/ bức tranh có những bộ phận nào, đặc điểm ra sao. - Sau 3 phút, cô mời đại diện nhóm lên giới thiệu:	- Trẻ hát - Trẻ trả lời - Trẻ về nhóm thảo luận bức tranh

	<p>bình đẳng như nhau</p> <p>-Trẻ biết chơi trò chơi.</p> <p>b. Kỹ năng:</p> <p>-Rèn luyện kỹ năng quan sát, nhận xét, so sánh.</p> <p>-Rèn luyện kỹ năng chơi trò chơi, phát triển lời nói mạch lạc cho trẻ.</p> <p>c.Giáo dục:</p> <p>-Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh thân thể, ăn đủ chất để có cơ thể khỏe mạnh.</p>		<p>- Nhóm 1: Đặc điểm của đôi mắt, cái mũi.</p> <p>- Nhóm 2: Đặc điểm của cái tai, cái miệng.</p> <p>- Nhóm 3: Đặc điểm của bàn tay, bàn chân.</p> <p>Cô đàm thoại, khái quát:</p> <p>- Mắt để làm gì?</p> <p>- Tai nghe được những âm thanh gì?</p> <p>- Mũi giúp con cảm nhận mùi hương như thế nào?</p> <p>- Miệng có thể làm những việc gì?</p> <p>- Tay dùng để gì?</p> <p>- Chân giúp con làm gì?</p> <p>+ Cô bổ xung và chốt lại</p> <p>2.2. Hoạt động 2: So sánh chân và tay</p> <p>- Mắt và tai giống nhau ở điểm nào?</p> <p>- Mắt khác tai ở điểm nào?</p> <p>- Tay và chân có gì giống và khác nhau?</p> <p>⇒ Các con ạ! Các bộ phận trên cơ thể chúng mình đều rất quan trọng, chúng có mối quan hệ mật thiết với nhau và không thể thiếu đi bộ phận nào cả. Vì vậy chúng mình phải chăm sóc bảo vệ, giữ gìn vệ sinh cơ thể sạch sẽ.</p>	<p>- Trẻ giới thiệu.</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ so sánh</p>
--	---	--	---	---

		<p>2.3. Hoạt động 3: Luyện tập, củng cố</p> <p>+ <i>TC1: Ai giỏi hơn</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô yêu cầu trẻ làm theo đúng yêu cầu của cô. - Nghiêng đầu bên trái, bên phải. - Đưa tay phải lên, đưa tay trái lên. - Co chân lên, duỗi chân ra. <p>+ <i>TC2: Thi xem đội nào nhanh</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Chia trẻ thành ba đội về nhóm của mình, ghép thành bức tranh bạn trai, bạn gái hoàn chỉnh từ những mảnh tranh rời. <p>⇒ Cô nhận xét khen ngợi trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con ạ! Mọi trẻ em không phân biệt giới tính, nguồn gốc xuất thân, dân tộc tất cả đều được đối xử công bằng bình đẳng. <p>* Thực hiện sách khám phá. Trang 2,3,4</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô thấy các con học rất giỏi và bây giờ cô mời các con cùng về bàn để thực hiện sách với cô nào - Tìm trang, tìm trang - Các con hãy tìm cho cô trang số 2 - Trẻ mở được sách cô hướng dẫn trẻ thực hiện theo yêu cầu của cô <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hát “Em có một bài ca” ra sân. Kết thúc tiết học. 	<p>- Trẻ hứng thú chơi trò chơi.</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
--	--	---	---

				<p>-Trang nào, trang nào</p> <p>- Trẻ hát và đi ra ngoài</p>
<p>Hoạt động ngoài trời: Quan sát cây hoa giấy</p>	<p>Trẻ biết được tên cây hoa giấy, đặc điểm nổi bật: Thân leo, lá màu xanh, hoa có màu tím, hồng, trắng....</p> <p>Biết hoa giấy không có mùi thơm, cánh hoa</p>	<p>Địa điểm quan sát</p> <p>Cây hoa giấy trong sân trường</p> <p>- Một vài đạo cụ: bình tưới, chổi nhỏ (minh họa chăm sóc cây).</p>	<p>* HĐCCĐ: Quan sát cây hoa giấy</p> <p>- Cô cho trẻ đi vòng tròn, hát bài “<i>Em yêu cây xanh</i>”.</p> <p>- Các con vừa hát về cây xanh. Trong sân trường mình có một loài hoa rất đẹp, cánh mỏng manh, nhiều màu sắc. Hôm nay cô và các con sẽ cùng đi quan sát xem cây đó có gì đặc biệt nhé. Các con có muốn không?</p> <p>- Các con nhìn xem, đây là cây gì?</p> <p>- Cây hoa giấy mọc thế nào? Thân của nó ra sao?</p> <p>- Đúng rồi, hoa giấy có thân leo, thường được trồng làm giàn che mát</p>	<p>Trẻ hát</p> <p>Có ạ</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>

	<p>mỏng, dễ rách</p> <p>Biết chăm sóc, không bẻ cành ngắt lá</p>		<p>- Lá hoa giấy có màu gì? Hình dáng thế nào?</p> <p>- Hoa giấy có màu gì nhỉ?</p> <p>- Cánh hoa thế nào?</p> <p>- Hoa giấy có mùi thơm không?</p> <p>- Đúng rồi, hoa giấy không có mùi thơm nhưng rất đẹp</p> <p>- Cây hoa giấy mang lại lợi ích gì?</p> <p>- Cô giáo dạy: “Chúng ta không được bẻ cành, ngắt hoa. Muốn cây đẹp, chúng ta cần chăm sóc, tưới nước và quét lá rụng sạch sẽ.”</p> <p>* TCVD: Ai nhanh nhất.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi sau đó nêu cách chơi và luật chơi cho trẻ chơi 3-4 lần.</p> <p>* Chơi tự do: Nhặt lá cây, chơi với cát, đồ chơi ngoài trời</p>	Trẻ trả lời
<p>Hoạt động ngoài trời: Trò chơi tai nghe giỏi đoán âm thanh</p>	<p>- Trẻ biết phân biệt các loại âm thanh khác nhau trong môi trường xung quanh</p>	<p>- Tai nghe (hoặc bịt mắt nếu muốn trẻ tập trung vào tai).</p> <p>- Các nguồn phát âm</p>	<p>* HĐCCĐ: Trò chơi tai nghe giỏi đoán âm thanh</p> <p>- Cho trẻ đi vòng quanh sân, vừa đi vừa nghe tiếng gió, tiếng lá xào xạc.</p> <p>- Cô hỏi trẻ: “Con có nghe thấy tiếng gì? Âm thanh đó phát ra từ đâu?”</p>	<p>-Trẻ chơi cùng cô</p> <p>-Trẻ trả lời</p>

	<p>(tiếng chim, tiếng chuông, tiếng động cơ, tiếng gió...).</p> <p>-Phát triển kỹ năng vận động khi tham gia trò chơi đoán âm thanh (đi chuyển, giơ tay, chạy tới điểm đúng...).</p>	<p>thanh: chuông, trống, nhạc cụ, âm thanh ghi sẵn từ điện thoại/loa (tiếng chim, tiếng mưa, tiếng xe...).</p>	<p>- Cô giải thích: mỗi trẻ lần lượt đeo tai nghe hoặc bịt mắt, nghe âm thanh phát ra.</p> <p>- Nhiệm vụ: đoán đúng âm thanh và chạy tới khu vực đã chuẩn bị để khoanh tròn tên âm thanh (hoặc giơ tay trả lời).</p> <p>- Chia lớp thành 2-3 nhóm nhỏ, trẻ lần lượt chơi theo nhóm.</p> <p>- Cô phát âm thanh, trẻ nghe và đoán.</p> <p>- âm thanh có thể tăng dần độ khó: từ âm thanh quen thuộc (chuông, trống) tới âm thanh thiên nhiên (chim, gió, mưa, xe...).</p> <p>- Trẻ nào đoán đúng sẽ được cô vũ, khen ngợi</p> <p>* TCVD: “chạy tới điểm đoán”: sau khi nghe âm thanh, trẻ chạy tới khu vực đúng để giơ tay hoặc khoanh tròn tên âm thanh.</p> <p>- Nhấn mạnh hợp tác nhóm, cổ vũ bạn bè.</p> <p>* Chơi tự do: Nhặt lá cây, chơi với cát, đồ chơi ngoài trời</p>	<p>Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ chơi TC</p>
<p>Hoạt động góc</p>	<p>-Theo tuần</p>			

Hoạt động chiều		-Vở, bút chì, bút sáp, bàn ghế cho trẻ	1. Thực hiện vở bé làm quen với toán qua con số 11,12,13 Cô hướng dẫn trẻ thực hiện, động viên, khích lệ trẻ thực hiện 2. Rèn thói quen vệ sinh tự phục vụ 3. Chơi tự do. 4. Nêu gương cuối tuần.	-Trẻ thực hiện - Trẻ chơi
Đánh giá trẻ cuối ngày	- Sĩ số trẻ: -Trạng thái cảm xúc: -Kiến thức, kỹ năng: - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: -Biện pháp khắc phục:			

Thứ sáu ngày 10 tháng 10 năm 2025

Đón trẻ, chơi, TD sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Cô đón trẻ vào lớp, trò chuyện cùng trẻ. - Trò chuyện với trẻ về các góc xung quanh lớp - Khi chơi xong đồ chơi ở các góc thì con phải làm gì? - Con có yêu quý cô giáo và các bạn trong lớp không? - Tổ chức cho trẻ chơi tự do - Thẻ dực sáng: (Theo tuần) 			
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	DKHD của trẻ
Chế tạo ống dẫn truyền âm thanh	<p>a. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> -Trẻ biết âm thanh có thể truyền đi qua ống dẫn (Science). - Trẻ nêu được ý tưởng thiết kế ống dẫn âm thanh (Engineering). -Biết trình bày ý 	<ul style="list-style-type: none"> - Loa, nhạc vui nhộn. -Video ngắn minh họa cách âm thanh truyền trong ống dẫn 	<p>1. Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát và vận động theo nhạc bài “Walking in the jungle” <p>2. Nội dung</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Khám phá chức năng của tai</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô cho trẻ nghe tiếng mưa, tiếng nước chảy, tiếng sấm sét tiếng tàu hỏa - Con nghe thấy âm thanh gì? - Con thích âm thanh nào? <p>Cho trẻ bịt tai và cảm nhận sự khác biệt của âm thanh nghe được khi bịt tai</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi bịt tai lại âm thanh con nghe thấy như thế nào? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chào cô, vận động theo nhạc. -Trẻ trả lời -Trẻ thực hiện

	<p>tướng, chia sẻ và làm việc nhóm (E).</p> <p>- Biết tạo sản phẩm có tính thẩm mỹ: màu sắc hài hòa, trang trí đẹp (A)</p>	<p>- Nhờ bộ phận nào mà con nghe được âm thanh?</p> <p>⇒Đôi tai là cơ quan thính giác, giúp chúng ta nghe được âm thanh xung quanh</p> <p>2.2. Trải nghiệm và so sánh</p> <p>Cô gợi ý cho trẻ cùng thảo luận</p> <p>- Ở các vị trí khác nhau, âm thanh của chúng ta sẽ khác nhau</p> <p>- Nếu các con đứng ở vị trí khác nhau thì âm thanh nghe được sẽ thế nào?</p> <p>- Đứng ở gần thì âm thanh nghe thấy như thế nào?</p> <p>- Đứng ở xa thì âm thanh nghe thấy như thế nào?</p> <p>Cô cho trẻ đứng ở vị trí khác nhau để nghe âm thanh tiếng kêu của các con vật</p> <p>Lần 1: đứng gần</p> <p>Lần 2: Đứng xa (3 bước chân)</p> <p>Lần 3: Đứng xa (6 bước chân)</p> <p>- Con nghe thấy âm thanh gì?</p> <p>- Khi đứng xa thì con nghe thấy âm thanh như thế nào?</p> <p>- Cô cho một bản khoả: Cô đứng tại đây và muốn các bạn đứng ở ngoài kia vẫn nghe thấy tiếng cô nói, Vậy cô phải làm thế nào?</p>	<p>- Trẻ thảo luận</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ trả lời</p>
--	--	--	---

			<ul style="list-style-type: none"> - Cô mời các con thử nghiệm với ống tai nghe mà cô đã làm nhé - Cô chia trẻ thành 2 nhóm thử nghiệm ống tai nghe <p>⇒ Ống nghe và dây dẫn giúp dẫn truyền âm thanh, khiến chúng ta nghe được những âm thanh ở xa hơn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con sẽ làm gì để giúp hai bạn đứng ở xa nhau cso thể nghe âm thanh của nhau? <p>Buổi học sau chúng ta cùng nhau thiết kế và làm ống nghe điện thoại nhé.</p> <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát “Em có một bài ca” 	<ul style="list-style-type: none"> - Tích cực hoạt động - Trẻ trả lời - Trẻ hát cùng cô
<p>Hoạt động ngoài trời Thí nghiệm hoa giấy nở trong nước</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát hoa nở trong nước ra sao. Trẻ hiểu được tại sao hoa giấy lại nở trong nước giúp trẻ phát triển khả năng quan sát, suy đoán 	<p>Sân trường bằng phẳng, sạch sẽ đủ diện tích và an toàn.</p> <p>Hoa giấy, khay để nước, xô đựng nước, gáo.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xắc xô. 	<p>* HĐCCĐ: Thí nghiệm hoa giấy nở trong nước</p> <p>Bây giờ các con cùng hát vang bài hát “Điều kì lạ quanh ta</p> <p>+ Các con vừa hát bài hát nói về điều gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> - “ Nhìn xem” “xem gì” - Các con nhìn xem trên tay cô có gì đây? (rỏ hoa bằng giấy) - Bây giờ các con hãy chú ý xem cô gấp từng cánh hoa lại. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ hát -Trẻ trả lời -Trẻ trả lời

			<p>* TCVD: <i>Quạt bóng về đích</i></p> <p>- Cô hướng dẫn trẻ chơi, động viên, khuyến khích trẻ</p> <p>* Chơi tự do: Chơi với cát, sỏi, đồ chơi ngoài trời.</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p>
Hoạt động góc	-Theo tuần			
Hoạt động chiều	<p>Rèn kỹ năng sắp xếp, phân loại đồ chơi)</p> <p>-Phát triển kỹ năng hợp tác: cùng nhau</p>	<p>Giẻ lau, khăn khô để trẻ lau đồ dùng (những đồ chơi sạch an toàn).</p>	<p>1. Cô cùng trẻ lau dọn sắp xếp đồ dùng đồ chơi ở các góc.</p> <p>Cô cho trẻ quan sát lớp học trước khi dọn: “Các con thấy lớp mình thế nào? Có gọn gàng chưa? Ai giúp cô biến lớp mình thành lớp học đẹp nào?”</p> <p>Cô chia trẻ theo nhóm</p>	

	dọn nhanh, chia nhóm, phân công nhiệm vụ.		<p>rẻ vừa dọn vừa hát theo nhạc, tạo không khí vui vẻ. Cô quan sát, nhắc nhở:</p> <p>Sau khi dọn xong, cả lớp cùng đi thăm từng góc: “Góc này đã gọn gàng chưa? Các con thấy thế nào?” Khen nhóm thực hiện tốt, khích lệ nhóm khác.</p> <p>2. Nêu gương cuối tuần, phát phiếu bé ngoan.</p>	
--	---	--	--	--

Đánh giá trẻ cuối ngày	<p>- Sĩ số trẻ:</p> <p>-Trạng thái cảm xúc:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>-Kiến thức, kỹ năng:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>-Biện pháp khắc phục:</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
-------------------------------	---

KÝ DUYỆT CỦA BAN GIÁM HIỆU

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

TUẦN 3: TÔI CẦN GÌ ĐỂ LỚN LÊN VÀ KHỎE MẠNH

Thực hiện 1 tuần: Từ ngày 13/10/2025 đến ngày 17/ 10/ 2025)

Thứ hai ngày 13 tháng 10 năm 2025

Đón trẻ, chơi, TD sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Cô đón trẻ vào lớp, trò chuyện cùng trẻ. - Trò chuyện với trẻ về các góc xung quanh lớp - Khi chơi xong đồ chơi ở các góc thì con phải làm gì? - Con có yêu quý cô giáo và các bạn trong lớp không? - Tổ chức cho trẻ chơi tự do - Thể dục sáng: (Theo tuần) 			
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	DKHD của trẻ
Nhận biết số biểu	a. Kiến thức: - Trẻ nhận biết được 1 số biểu hiện	a. Đồ dùng của trẻ:	1. Ôn định tổ chức: - Giới thiệu chương trình “Sức khỏe trẻ thơ” với sự tham gia của 2 đội chơi: Đội dinh dưỡng và đội sức khỏe	- Trẻ vỗ tay

<p>hiện khi ốm, nguyên nhân và cách phòng tránh</p>	<p>khi ốm: Ho, hắt hơi, sổ mũi, đau bụng, đau đầu, đau răng ...</p> <p>- Nhận biết được 1 số nguyên nhân gây bệnh và cách phòng tránh.</p> <p>b. Kỹ năng:</p> <p>- Trẻ có kỹ năng thực hành nhận biết một số biểu hiện khi ốm, kỹ năng thực hành nguyên nhân và cách phòng tránh, kỹ năng thể hiện vai trong các tình huống.</p> <p>c. Thái độ:</p> <p>- Giáo dục trẻ ăn uống đầy đủ các chất, hợp vệ</p>	<p>- Tranh ảnh biểu hiện khi ốm: Ho, hắt hơi, sổ mũi, đau bụng, đau đầu, đau răng</p> <p>- Mũ, giá treo khăn, các nhóm thực phẩm, bóng, tranh vẽ hình ảnh đúng và hình ảnh sai về 1 số cách phòng tránh bệnh, - Bàn, 1 số rổ nhựa.</p> <p>b. Đồ dùng của cô:</p> <p>- Hình ảnh biểu hiện khi</p>	<p>- Chương trình gồm có 3 phần chơi</p> <p>+ Phần thứ nhất: Màn chào hỏi</p> <p>+ Phần thứ 2: Hiểu biết</p> <p>+ Phần thứ 3: Tài năng</p> <p>- Ngay bây giờ các đội sẽ bước vào phần đầu tiên: Màn chào hỏi, ở phần này mỗi đội của chúng ta sẽ giới thiệu về đội mình, đội nào giới thiệu hay, dí dỏm sẽ dành chiến thắng</p> <p>2. Nội dung</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Nhận biết một số biểu hiện khi ốm, nguyên nhân và cách phòng tránh</p> <p>- Tiếp theo 2 đội sẽ bước vào phần thi thứ 2 với tên gọi “Hiểu biết” ở phần này chương trình sẽ đưa ra hình ảnh và tình huống cho 2 đội. Nhiệm vụ của các đội 2 đội sẽ thảo luận hội ý xem hình ảnh có tên là gì và đưa ra các ý kiến về tình huống.</p> <p>+ <i>Nhận biết một số biểu hiện khi ốm</i></p> <p>- Ngay sau đây là hình ảnh của chương trình với sự tham gia diễn xuất của 2 đội</p> <p>- Lần lượt đưa ra các hình ảnh biểu hiện khi ốm: Ho, sổ mũi, đau đầu, sốt, đau răng, đau bụng và đàm thoại với trẻ về 3 hình ảnh nổi bật.</p>	<p>- Trẻ thể hiện qua bài vẽ, hát, câu đố....</p> <p>- Trẻ đưa ra hình ảnh</p> <p>- Trẻ thảo luận và đưa ra các ý kiến về hình ảnh</p>
--	---	--	--	--

	<p>sinh, chăm luyện tập thể dục, giữ gìn vệ sinh cá nhân, ăn mặc phù hợp với thời tiết. Tiêm chủng đầy đủ để có cơ thể khỏe mạnh.</p>	<p>ôm: Ho, hắt hơi, sổ mũi, đau bụng, đau đầu, đau răng</p> <p>- Mũ, giá treo khăn, các nhóm thực phẩm, bóng.</p> <p>- Nhạc các bài hát chủ đề bản thân: Bé vui khỏe, bé tập đánh răng, bé khỏe bé ngoan, 1 số bài hát.</p>	<p>- Hình ảnh này có tên là gì? nói lên điều gì?</p> <p>- Những ai đã từng bị ôm giống bạn nhỏ trong hình ảnh?</p> <p>- Khi ôm con thường có những biểu hiện gì?</p> <p>- Bố mẹ thường làm gì khi con bị ôm?</p> <p>- Cô chốt: Các con ạ! Có rất nhiều những biểu hiện khi ôm mà chúng ta có thể dễ dàng nhận ra như: Ho nhiều, hắt hơi, sổ mũi, sốt, đau đầu, đau răng, đau bụng giống như trên hình ảnh, ngoài ra còn có những biểu hiện khác nữa như: Cảm thấy mệt mỏi, chảy nước mắt, mặt đỏ bừng, cổ họng đau rát, đó cũng là những biểu hiện khi chúng ta bị ôm. Mỗi khi như vậy các con cần đến sự giúp đỡ của bố mẹ và người lớn, với những bệnh nhẹ chúng ta có thể điều trị tại nhà theo lời khuyên, chỉ dẫn của bác sĩ, với bệnh nặng chúng ta cần phải đến khám và điều trị ở các cơ sở y tế, bệnh viện.</p> <p>- Cô mở rộng và cho trẻ xem một số hình ảnh.</p> <p>+ <i>Nhận biết một số nguyên nhân bị ôm</i></p> <p>- Vậy những nguyên nhân nào dẫn đến chúng ta bị ôm, mời các đội cùng đón xem tình huống và đưa ra ý kiến cho đội mình? (Cho trẻ đóng vai 3 tình</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ đóng vai các tình huống</p>
--	---	---	--	--

		<p>huống: Bị đau đầu- sốt, đau bụng - đau răng). Sau mỗi tình huống cô hỏi trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chúng ta vừa được xem tình huống, các bạn hãy cho biết: - Bạn nhỏ trong tình huống bị làm sao? - Vì sao bạn bị vậy? - Ngoài những nguyên nhân đó theo con còn có những nguyên nhân nào dẫn đến chúng ta hay bị ốm - Cô chốt: Có 5 nguyên nhân chính dẫn đến chúng ta bị ốm đó là: Do ăn mặc không phù hợp với thời tiết trời lạnh chúng ta mặc phong phanh, không quàng khăn, đi tất sẽ bị cảm lạnh, trời nắng đi ra ngoài chúng ta không đội mũ, nón sẽ bị cảm nắng; do ăn uống bữa bãi không hợp vệ sinh, ăn uống không đủ chất dẫn đến sức đề kháng kém cơ thể mệt mỏi; không luyện tập thể dục thể thao; không vệ sinh cá nhân sạch sẽ ; không tiêm phòng, tiêm chủng. <p>+ <i>Cách phòng tránh</i></p> <p>Vậy thì làm thế nào giúp chúng ta phòng tránh được những nguyên nhân bị ốm này?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mời các đội đưa ra ý kiến(thể hiện ý kiến qua các hình thức) <p>=>Cô chốt: Có 5 cách phòng tránh tốt nhất giúp cho cơ thể luôn khỏe mạnh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đưa ra ý kiến. - Trẻ đưa ra ý kiến -Trẻ lắng nghe - Trẻ thể hiện
--	--	--	---

		<p>tránh được ốm đau đó là: Ăn mặc phù hợp với thời tiết; ăn uống hợp vệ sinh, ăn đầy đủ các chất; giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ; thường xuyên luyện tập thể dục thể thao; thực hiện đúng lịch tiêm chủng.</p> <p>=> Giáo dục trẻ: Thường xuyên giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ, chăm luyện tập thể dục thể thao, mặc phù hợp với thời tiết, ăn uống đầy đủ các chất và hợp vệ sinh, tiêm phòng đầy đủ để cơ thể phát triển cân đối hài hòa, có sức khỏe tốt tham gia các hoạt động</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Luyện tập- củng cố (Phần thứ 3: Tài năng)</p> <p>- Ở phần này các đội sẽ cùng thể hiện tài năng qua các trò chơi</p> <p>+ <i>Trò chơi 1: Ai thông minh</i></p> <p>- Cách chơi: Các đội sẽ bật qua vật cản nói những hình ảnh đúng và gạch chân những hình ảnh sai có nội dung liên quan đến sức khỏe</p> <p>- Luật chơi: Mỗi bạn chỉ được gạch hoặc nói 1 hình ảnh , thời gian tính là 1 bản nhạc, đội nào gạch và nói chính xác các hình ảnh sẽ dành chiến thắng</p> <p>+ <i>Trò chơi 2: Thể hiện tài năng qua bài luyện tập thể dục “ Bé khỏe - bé ngoan”</i></p> <p>- Các bạn thân mến như vậy qua các phần thi 2 đội của chúng ta đã rất xuất</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ tham gia chơi</p>
--	--	---	---

			<p>sắc xứng đáng nhận được phần quà của chương trình (trao quà)</p> <p>3. Kết thúc:</p> <p>Cô nhận xét kết thúc chương trình</p>	- Xin chào
<p>Hoạt động ngoài trời Quan sát một</p>	<p>- Trẻ biết một số loại rau.</p> <p>- Giáo dục trẻ thích ăn rau xanh.</p>	<p>- Vườn rau.</p> <p>- Một số đồ chơi ngoài trời</p>	<p>* HĐCCĐ: Quan sát một số loại rau</p> <p>+ Cô và trẻ hát bài hát “ Bắp cải xanh”</p> <p>+ Trò chuyện về bài hát.</p> <p>+ Hôm nay chúng mình cùng tham quan xem các bác cấp dưỡng chuẩn bị các loại rau xanh gì ở vườn nhé!</p>	<p>-Trẻ hát cùng cô</p> <p>-Trẻ quan sát</p>

<p>số loại rau</p>	<p>- Trẻ chơi tốt các trò chơi.</p>	<p>và chơi tự do.</p>	<p>Những loại rau gì cho chúng mình ăn nhé</p> <p>+ Đây là rau gì?</p> <p>+ Ai biết gì về loại rau này?</p> <p>+ Đây là rau cho ăn gì?</p> <p>+ Rau là loại thực phẩm cung cấp chất gì?</p> <p>- Giáo dục trẻ thích ăn các loại rau xanh.</p> <p>* TCVD: Tay cầm tay</p> <p>- Cô hướng dẫn trẻ cách chơi.</p> <p>- Cô động viên khích lệ trẻ chơi.</p> <p>* Chơi tự do: Bật vòng, vẽ phân, chơi với đồ chơi trên sân.</p>	<p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ chơi</p>
<p>Hoạt động góc</p>	<p>Hoạt động thay thế</p> <p>Đề tài: Nhảy bài “cái mũ”</p> <p>1. Mục đích yêu cầu</p> <p>- Trẻ nhớ được các điệu nhảy và nhảy theo đúng giai điệu của bài nhạc</p> <p>- Phát triển tố chất âm nhạc</p> <p>- Rèn luyện tính tự tin , tự nhiên khi biểu diễn .</p> <p>2. Địa điểm</p> <p>- Sân khấu trường</p> <p>3. Tiến hành</p>			

	<p>- Trên cơ thể của chúng ta có những bộ phận nào? À đúng rồi trên cơ thể của chúng ta có rất nhiều bộ phận các bộ phận đều có chức năng và nhiệm vụ riêng. Vậy các con có biết chúng ta ngửi được mùi hương là nhờ đâu không? Đúng rồi đó là nhờ mũi đấy. Sau đây cô xin mời các con hãy cùng nhảy bài “Cái mũi” nào.</p> <p>+ Cô mở nhạc cho trẻ nhảy cùng cô 3 – 4 lần.</p> <p>- Cô nhận xét khen trẻ</p> <p>- Cho trẻ chơi tự do.</p>			
<p>Hoạt động chiều</p>	<p>a. Kiến thức: Trẻ nhận biết và phát âm đúng 3 từ: run, jump, play. Biết kết hợp từ với hành động minh họa.</p> <p>b. Kỹ năng: Nghe – hiểu yêu cầu đơn giản bằng tiếng Anh. Phát triển phản xạ ngôn ngữ thông qua trò chơi vận động.</p> <p>c. Thái độ: Hứng thú, tự tin tham gia hoạt động.</p>	<p>Thẻ tranh hoặc hình ảnh minh họa hành động run, jump, play. Loa/máy phát nhạc vui nhộn. Sân chơi rộng để trẻ di chuyển. Sticker/nhãn dán thưởng động viên trẻ.</p>	<p>LQTA : Dạy trẻ phát âm từ: run, jump, play</p> <p>1. Ổn định tổ chức</p> <p>Cô bật nhạc vui nhộn, cùng trẻ vận động tay chân cho không khí sôi động. Cô chào trẻ bằng tiếng Anh: Hello! How are you? (trẻ đáp lại: I’m fine/Good)</p> <p>2. Nội dung</p> <p>* HĐ 1: Dạy từ vựng mới</p> <p>- Cô mở ứng dụng cho trẻ nghe</p> <p>- Giới thiệu từ vựng có run: Chạy, jump: nhảy, play: chơi - Cho trẻ đọc lại 2 – 3 lần.</p> <p>- Cho trẻ đọc theo tổ, cá nhân</p> <p>* HĐ 2: Luyện tập củng cố</p> <p>Cô nói: Simon says: run! → trẻ chạy tại chỗ. Simon says: jump! → trẻ nhảy.</p>	<p>-Trẻ vận động</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p>

	<p>Biết phối hợp cùng bạn trong các trò chơi nhóm.</p>		<p>Play! (không có “Simon says”) → ai làm sai bị nhắc vui.</p> <p>Cho trẻ chơi 2- 3 lần</p> <p>* HĐ 3: Cô nhận xét – khen thưởng</p> <p>2. Giáo dục bảo vệ môi trường.</p> <p>- Cô dạy trẻ khi, làm việc gì hoặc chơi song cũng phải cất đồ dùng đúng nơi quy định.</p> <p>- Khi ăn song phải bỏ rác vào nơi quy định.</p>	<p>-Trẻ phát âm</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p>
<p>Đánh giá trẻ cuối ngày</p>	<p>- Số trẻ:</p> <p>-Trạng thái cảm xúc:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>-Kiến thức, kỹ năng:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:</p> <p>.....</p>			

	-Biện pháp khắc phục:
--	--------------------------------

Thứ ba ngày 14 tháng 10 năm 2025

Đón trẻ, chơi, TD sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Cô đón trẻ vào lớp, trò chuyện cùng trẻ. - Trò chuyện với trẻ về các góc xung quanh lớp - Khi chơi xong đồ chơi ở các góc thì con phải làm gì? - Con có yêu quý cô giáo và các bạn trong lớp không? - Tổ chức cho trẻ chơi tự do - Thẻ dực sáng: (Theo tuần) 			
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HĐ của cô	DKHD của trẻ
Thơ “Cô dạy” Tích hợp sách Bé LQ với 5 điều Bác Hồ dạy	a.Kiến thức: <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đọc thuộc thơ, hiểu nội dung bài thơ: Bé đi học được cô giáo dạy phải giữ gìn đôi tay sạch 	a.Chuẩn bị của cô: <ul style="list-style-type: none"> - Tranh minh họa bài thơ, xác xô. 	1.Ôn định tổ chức: <ul style="list-style-type: none"> - Sáng nay ai đưa con đến lớp? - Khi đến lớp con có thấy vui không? - Các con đến trường được cô giáo dạy các con học những gì? <p>=> Đến trường được cô giáo dạy các con học hát, đọc thơ, kể chuyện....Biết giữ gìn vệ sinh, cùng chơi với bạn. Điều đó</p>	-Trẻ trả lời

<p>(Trang 6,7)</p>	<p>sẽ nếu tay bạn sách áo cũng bị bẩn, và không được cãi nhau với bạn chỉ nói những điều hay.</p> <p>b. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ sử dụng kỹ năng ghi nhớ có chủ định, trả lời các câu hỏi của cô rõ ràng. <p>c.Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh thân thể sạch sẽ, không nói bậy, không cãi nhau với bạn 	<p>b.Chuẩn bị của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Trang phục gọn gàng, trẻ đã được làm quen với bài thơ. 	<p>được thể hiện qua bài thơ: “Cô dạy” Hôm nay cô dạy con học nhé!</p> <p>2. Nội dung</p> <p>a. Hoạt động 1: Cô đọc thơ cho trẻ nghe:</p> <ul style="list-style-type: none"> * Cô đọc lần 1: - Cô kể kết hợp điệu bộ minh họa. * Giảng nội dung bài thơ: Bé đi học được cô giáo dạy phải giữ gìn đôi tay sạch sẽ nếu tay bạn sách áo cũng bị bẩn, và không được cãi nhau với bạn chỉ nói những điều hay. * Cô đọc lần 2: - Kết hợp tranh minh họa. <p>b. Hoạt động 2: Đàm thoại giảng giải, trích dẫn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì? - Cô giáo dạy con phải thế nào? - Nếu bạn tay bị bẩn thì sẽ thế nào? <p>=> Bé đi học được cô giáo dạy giữ gìn đôi tay sạch sẽ để quần áo, sách vở không bị giầy bẩn. Thể hiện qua đoạn thơ</p> <p style="text-align: center;">“Mẹ mẹ ơi cô dạy Phải giữ sạch đôi tay Bàn tay mà giầy bẩn</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Lắng nghe. -Lắng nghe. -Nghe và xem tranh. - Cô dạy -Giữ sạch đôi tay -Quần áo, sách bẩn. - Trẻ nghe cô giảng Và đọc trích cùng cô.
---------------------------	---	---	--	--

			<p>Sách áo cũng bẩn ngay</p> <p>- Ngoài dạy con giữ sạch đôi tay cô giáo còn dạy phải thế nào?</p> <p>=> Không chỉ dạy bé giữ gìn đôi tay sạch sẽ cô giáo còn dạy bé phải luôn nói điều hay lẽ phải. Thể hiện qua đoạn thơ</p> <p style="text-align: center;">“Mẹ mẹ ơi cô dạy Cái miệng nó sinh thế Chỉ nói điều hay thôi”</p> <p>- Qua bài thơ con học tập điều gì?</p> <p>=> Đúng rồi các con nên học tập phải giữ vệ sinh đôi tay, cơ thể sạch sẽ và nói điều hay, đoàn kết với bạn</p> <p>c. Hoạt động 3: Dạy trẻ đọc thơ:</p> <p>- Cô cho cả lớp đọc 2 - 3 lần.</p> <p>- Cô cho trẻ đọc thay đổi các hình thức khác nhau. Cô bao quát động viên, khuyến khích, sửa sai cho trẻ</p> <p>* Trẻ thực hiện sách bé làm quen với 5 điều Bác Hồ dạy. Trang 4,5</p> <p>- Cô thấy các con vừa đọc bài thơ rất giỏi rồi. và cô cũng đã chhuaanr bị cho các con nhưng quyền vở thật là xinh xắn. cô mời các con về bàn để thực hiện nào.</p> <p>- Cô hướng dẫn trẻ mở trang. Và hướng dẫn trẻ thực hiện theo các yêu cầu của cô</p> <p>- Cô nhận xét, động viên, khen ngợi trẻ</p>	<p>-Chỉ nói điều hay thôi</p> <p>- Lắng nghe và đọc cùng cô.</p> <p>-Giữ vệ sinh sạch sẽ</p> <p>-Lắng nghe.</p> <p>- Trẻ đọc cả lớp,nhóm tổ, cá nhân.</p>
--	--	--	--	---

			3. Kết thúc: - Cô cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng.	-Trẻ ra chơi.
Hoạt động ngoài trời - HĐCCĐ: Thí nghiệm cây có cần ánh sáng	Trẻ hiểu được: cây xanh cần ánh sáng để sống và phát triển. -Biết quan sát, so sánh sự khác biệt giữa cây có ánh sáng và cây bị che tối.. Phát triển kỹ năng hợp tác khi cùng nhau thảo luận. Có ý thức tiết kiệm năng lượng, tận dụng ánh sáng tự nhiên.	2 chậu cây giống nhau Hai chậu cây giống nhau (ví dụ: rau mầm, cây đậu, cây cải con...) 1 chậu đặt ở nơi có ánh sáng đầy đủ. 1 chậu đặt trong hộp giấy/bao tối vài ngày trước để hạn chế ánh sáng. khay trưng bày ngoài sân trường.	* HĐCCĐ: Thí nghiệm cây có cần ánh sáng Cô cùng trẻ hát và vận động bài hát “Lá xanh” Các con thấy cây xanh ngoài sân trường có đẹp không? Hôm nay cô và các con sẽ cùng khám phá một bí mật: Cây có cần ánh sáng không +Bước 1: Quan sát cây Cô cho trẻ quan sát chậu cây đặt ngoài sáng: cây xanh, lá tươi tốt, cứng cáp. - Cho trẻ quan sát chậu cây bị che tối: lá úa vàng, mềm yếu, thân vươn dài tìm ánh sáng. + Bước 2: So sánh và dự đoán - Hai chậu cây này có gì giống và khác nhau? - Theo con, tại sao cây trong hộp lại vàng úa hơn cây ngoài sáng? → cô khuyến khích trẻ suy nghĩ, phán đoán. +Bước 3: Giải thích, kết luận Cô giải thích đơn giản: Cây cũng cần ánh sáng như con người cần cơm và nước vậy. Nếu không có ánh sáng, cây sẽ yếu,	-Trẻ hát cùng cô -Trẻ trả lời Trẻ quan sát -Trẻ trả lời

		<p>Khăn trải, khăn lau tay, nước rửa tay cho trẻ.</p>	<p>vàng úa, không lớn được. Nhờ ánh sáng, cây mới xanh tươi và cho hoa, quả.”</p> <p>Cùng trẻ hô to khẩu hiệu: “Cây cần ánh sáng để sống!”.</p> <p>- Chúng mình phải làm gì để cây luôn xanh tốt?</p> <p>* TCVD: Trồng cây, chăm cây</p> <p>Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi</p> <p>Cho trẻ chơi</p> <p>* Chơi tự do: Bật vòng, vẽ phân, chơi với đồ chơi trên sân.</p>	-Trẻ chơi
Hoạt động góc	Theo tuần			
Hoạt động chiều		<p>Sách, bút chì, sáp màu cho cô và trẻ</p>	<p>1. Thực hiện sách bé xâm hại bạo hành Trang 7,8,9</p> <p>+ Tiến hành:</p> <p>- Cô hướng dẫn trẻ mở sách, tìm trang sách.</p> <p>- Cô hướng dẫn trẻ thực hiện theo các bước hướng dẫn trong sách.</p>	-Trẻ thực hiện

			<p>- Trẻ thực hiện cô động viên khích lệ trẻ.</p> <p>2. Rèn thói quen vệ sinh cho trẻ:</p> <p>- Rèn cách rửa mặt cho trẻ.</p> <p>- Cô hướng dẫn trẻ rửa mặt.</p> <p>3. Nêu gương cuối ngày</p>	<p>- Trẻ quan sát</p>
<p>Đánh giá trẻ cuối ngày</p>	<p>- Sĩ số trẻ:</p> <p>-Trạng thái cảm xúc:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>-Kiến thức, kỹ năng:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>-Biện pháp khắc phục:</p> <p>.....</p> <p>.....</p>			

Thứ tư ngày 15 tháng 10 năm 2025

Đón trẻ, chơi, TD sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Cô đón trẻ vào lớp, trò chuyện cùng trẻ. - Trò chuyện với trẻ về các góc xung quanh lớp - Khi chơi xong đồ chơi ở các góc thì con phải làm gì? - Con có yêu quý cô giáo và các bạn trong lớp không? - Tổ chức cho trẻ chơi tự do - Thể dục sáng: (Theo tuần) 			
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	DKHD của trẻ
Làm quen nét khuyết trên, nét khuyết dưới	1.Kiến thức: <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhận biết, gọi đúng tên nét khuyết trên, nét khuyết dưới - Trẻ biết cách tô theo đúng hướng các nét khuyết trên, nét 	1.Địa điểm: <ul style="list-style-type: none"> - Trong lớp học - Trẻ ngồi mỗi bàn 2 trẻ, chia 4 dãy 2.Đồ dùng của cô: <ul style="list-style-type: none"> + Power point nét khuyết trên, nét khuyết dưới 	1.Ôn định tổ chức: <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát bài “Tay thơm tay ngoan” Trò chuyện với trẻ về bài hát 2. Nội dung <ul style="list-style-type: none"> * HD1: Nhận biết, gọi tên nét khuyết trên, nét khuyết dưới Giới thiệu nét khuyết trên, nét khuyết dưới(5-7’) * Nét khuyết trên Cô cho trẻ lấy các thẻ nét trong rổ xếp ra và hỏi: + Trong rổ các con có gì? + Các con có nhận xét gì về các nét này - Cô chỉ và giới thiệu trên power point nét khuyết trên 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ hát - Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ lấy rổ đồ dùng về tổ ngồi

<p>khuyết dưới</p> <p>2. Kỹ năng :</p> <p>- Trẻ phân biệt được nét khuyết trên, nét khuyết dưới</p> <p>- Trẻ có kỹ năng cảm nhận về các nét khuyết trên, nét khuyết dưới đầu thông qua xúc giác.</p> <p>- Trẻ biết cách lấy, cất sách vở, bút trong cặp của mình.</p> <p>- Trẻ biết về bàn, kéo ghế, ngồi đúng cách và cầm bút</p>	<p>+ Tranh tô nét khuyết trên, nét khuyết dưới</p> <p>+ Nhạc bài hát “ tay ngoan, tay xinh”</p> <p>+ Que chỉ, bút viết bảng, 2 bảng</p> <p>+ Vở tô mẫu, bàn, ghế mẫu của cô</p> <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <p>+ Bàn, ghế.</p> <p>+ Vở tập tô, bút chì (số bút nhiều hơn số trẻ), bút dạ màu</p> <p>+ Mỗi trẻ 1 rô đồ dùng gồm các nét khuyết trên, nét</p>	<p>+ Đây là nét khuyết trên</p> <p>- Cô mời cả lớp và cá nhân đọc tên nét</p> <p>+ Các con hãy xếp khuyết trên về phía phải của mình.</p> <p>* Nét khuyết dưới</p> <p>- Cô cho trẻ lấy các thẻ nét trong rô xếp ra và hỏi:</p> <p>+ Trong rô các con có gì?</p> <p>+ Các con có nhận xét gì về các nét này - Cô chỉ và giới thiệu trên power point nét khuyết dưới</p> <p>+ Đây là nét khuyết dưới</p> <p>- Cô mời cả lớp và cá nhân đọc tên nét</p> <p>+ Các con hãy xếp nét móc ngược về phía phải của mình.</p> <p>+ Các con hãy lấy tất cả các thẻ nét khuyết dưới và xếp sang phía bên trái của mình. (cô quan sát, kiểm tra)</p> <p>- Chơi trò chơi “ thi làm nhanh”: chỉ và đọc to các nét theo yêu cầu của cô</p> <p>+ Cô đọc tên nét nào các con hãy chỉ và đọc to nét đó.</p> <p>+ Cô cho trẻ nhắm mắt, sờ và tìm nét theo yêu cầu của cô.</p> <p>- Cô cho trẻ đọc lại nét khuyết trên, nét khuyết dưới trên power point</p> <p>+ Khi màu đỏ vào nét nào các con hãy đọc tên nét đó lên</p> <p>- Cô cho trẻ cất đồ dùng theo yêu cầu của cô. + Hôm nay cô sẽ cho cả lớp tô nét khuyết trên, nét khuyết dưới</p> <p>* HD2: Hướng dẫn trẻ tập tô</p> <p>- Cô yêu cầu trẻ về bàn, kéo ghế lấy vở, bút mở bài trang số .</p>	<p>- Trẻ đọc tên nét</p> <p>- Trẻ xếp nét theo yêu cầu của cô</p> <p>- 2 trẻ trả lời - Trẻ sờ nét</p> <p>- Trẻ nói tên nét nếu biết</p> <p>- Cả lớp đọc tên nét</p> <p>- Trẻ xếp thẻ nét theo yêu cầu của cô</p> <p>- Trẻ chơi theo hiệu lệnh của cô</p> <p>- Trẻ xếp nét rời còn lại</p> <p>- Trẻ đọc lại tên 2 nét</p> <p>- Trẻ cất đồ dùng</p>
---	---	--	---

<p>đúng tư thế, biết cách mở vở và giữ vở khi tô.</p> <p>-Trẻ tô nét khuyết trên, nét khuyết dưới đúng hướng, trùng khít lên nét chấm mờ.</p> <p>3. Thái độ</p> <p>- Hứng thú, tích cực, tập trung chú ý tham gia vào các hoạt động.</p> <p>-Phối hợp các bạn trong nhóm để tham gia trò chơi.</p> <p>- Có ý thức giữ</p>	<p>khuyết dưới</p>	<p>+ Cô tô mẫu nét khuyết trên</p> <p>Cô cầm bút bằng tay phải và bằng 3 ngón tay, ngón trỏ ngón cái cầm bút, ngón giữa đỡ bút. Cô bắt đầu tô nét khuyết trên nhất ở đầu dòng bên trái (không phân tích) cô tô nét khuyết trên tiếp theo: tô theo nét chấm mờ từ trên xuống dưới và móc ngược lên sao cho trùng khít lên các chấm mờ. Tiếp tục tô lần lượt các nét khuyết trên cho đến hết dòng. Hết dòng thứ nhất cô tô tiếp dòng thứ hai.</p> <p>Cô nhắc trẻ chú ý khi tô không ấn bút quá sẽ không đẹp.</p> <p>+ Cô cho cả lớp xem vở tô mẫu của cô và cô làm mẫu tư thế ngồi, cách cầm bút. (Chân để vuông góc với sàn nhà, lưng thẳng, đầu hơi cúi, ngực không tỳ vào bàn, cô cầm bút bằng tay phải, tay trái giữ vở, khi viết vở hơi chếch về bên trái...)</p> <p>- Trẻ thực hiện tô nét khuyết trên Cô nhắc cả lớp ngồi đúng tư thế trước khi tô, khi trẻ tô, cô đi bao quát uốn nắn tư thế ngồi và cách cầm bút cho trẻ. (Cầm bút bằng 3 ngón tay của bàn tay phải, khi cầm bút không cầm cao quá, không cầm thấp quá)</p> <p>* Nghỉ tay thể dục giữa giờ (1')</p> <p>- Cô cho trẻ nghỉ tay: chơi 1 trò chơi nhẹ nhàng</p> <p>* Cô tô mẫu nét khuyết dưới Cô bắt đầu tô từ nét chấm mờ thứ nhất ở đầu</p>	<p>- Trẻ lấy bút vở</p> <p>- Trẻ quan sát cô tô mẫu</p> <p>- Trẻ quan sát vở mẫu của cô</p> <p>- Trẻ tô nét móc ngược</p> <p>- Trẻ nghỉ tay chơi trò chơi với cô</p> <p>- Trẻ chú ý quan sát cô tô mẫu</p>
--	--------------------	---	--

	gìn sách vở cẩn thận, không làm quăn mép vở.		<p>dòng bên trái, tô từ dưới lên trên, kéo vòng xuống dưới sao cho trùng khít lên chấm mờ. Cứ như vậy tô lần lượt các nét móc 2 đầu cho đến hết dòng. Hết dòng thứ nhất cô tô tiếp dòng thứ 2</p> <p>- Trẻ thực hiện tô nét khuyết dưới Khi trẻ tô cô đi bao quát uốn nắn tư thế ngồi cho trẻ, chú ý quan sát sửa sai cho trẻ, động viên giúp đỡ những trẻ yếu, với những cháu chưa biết cách cầm bút.</p> <p>* HĐ3: Nhận xét</p> <p>- Cô cho 2 trẻ ngồi cùng bàn nhận xét bài của nhau và hỏi trẻ: + Con có thích bài của bạn không ? Vì sao ? + Con thấy bạn tô như thế nào ? - Cô chọn 3-4 bài của trẻ để cả lớp nhận xét: Lưu ý trẻ nhận xét bạn về cách tô sạch, đẹp, trùng khít lên chấm mờ không tô ra ngoài...</p> <p>3. Kết thúc:</p> <p>- Cô khuyến khích động viên trẻ, hỏi trẻ tên bài vừa học</p>	<p>- Trẻ tô nét khuyết dưới</p> <p>- 2 trẻ nhận xét bài của bạn</p> <p>- Trẻ nghe và quan sát cô nhận xét bài của bạn</p> <p>- Trẻ trả lời</p>
Hoạt động ngoài trời - HĐCCĐ: Quan sát nhóm thực	- Trẻ biết được lợi ích của nhóm thực phẩm thuộc	- Lạc, vừng, đậu. - Một số đồ chơi ngoài trời và chơi tự do.	<p>* HĐCCĐ Quan sát Nhóm thực phẩm thuộc nhóm chất béo .</p> <p>+ Cô và trẻ hát bài hát “Mời bạn ăn”</p> <p>+ Trò chuyện về bài hát. Và hôm nay cô cháu mình cùng nhau tìm hiểu về nhóm thực phẩm cung cấp chất béo nhé.</p>	<p>-Trẻ hát cùng cô</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ trả lời</p>

<p>phẩm thuộc nhóm chất béo .</p>	<p>nhóm chất béo.</p> <p>- Giáo dục trẻ ăn uống đủ chất và hợp lý.</p> <p>- Trẻ chơi tốt các trò chơi.</p>		<p>- Nhóm thực phẩm này gồm những thực phẩm gì?</p> <p>- Cô có thực phẩm gì đây?</p> <p>- Cô còn có thực phẩm nào đây nữa?</p> <p>- Ngoài lạc, vừng, các con</p> <p>- Đây là nhóm thực phẩm cung cấp chất gì?</p> <p>+ Giáo dục trẻ ăn uống đủ chất và hợp vệ sinh.</p> <p>- Hàng ngày chúng mình phải ăn uống như thế nào để có cơ thể khỏe mạnh và mau lớn.</p> <p>* TCVD: Bé tạo dáng</p> <p>- Cô nêu tên trò chơi.</p> <p>- Cô gọi hỏi trẻ nêu lại cách chơi.</p> <p>- Hướng dẫn cách chơi sau đó cho trẻ chơi (3, 4 lần)</p> <p>- Cô bao quát trẻ và chơi cùng trẻ.</p> <p>- Nhận xét quá trình chơi của trẻ.</p> <p>* Chơi tự do: Bật vòng, vẽ phân, chơi với đồ chơi trên sân.</p>	<p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ chơi</p>
<p>Hoạt động góc</p>	<p>Theo tuần</p>			

<p>Hoạt động chiều</p>	<p>- Trẻ biết cách cầm bút và thực hiện được theo yêu cầu của cô</p>	<p>Sách, bút chì, sáp màu cho cô và trẻ</p>	<p>1. Thực hiện sách bé với 5 điều Bác Hồ dạy. Trang 6,7</p> <p>+ Chuẩn bị: Sách, bút chì, sáp màu cho cô và trẻ</p> <p>+ Tiến hành:</p> <p>- Cô hướng dẫn trẻ mở sách, tìm trang sách.</p> <p>- Cô hướng dẫn trẻ thực hiện theo các bước hướng dẫn trong sách.</p> <p>- Trẻ thực hiện cô động viên khích lệ trẻ.</p> <p>2. Rèn kỹ năng trải tóc cho trẻ.</p> <p>- Chuẩn bị: Lược, dây nịt buộc tóc.</p> <p>- Tiến hành: Cô hướng dẫn trẻ từng thao tác cho trẻ.</p> <p>3. Chơi tự do</p>	<p>-Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
<p>Đánh giá trẻ cuối ngày</p>	<p>- Sĩ số trẻ:</p> <p>-Trạng thái cảm xúc:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>-Kiến thức, kỹ năng:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>			

	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:</p> <p>.....</p> <p>-Biện pháp khắc phục:</p> <p>.....</p>
--	---

Thứ năm ngày 16 tháng 10 năm 2025

Đón trẻ, chơi, TD sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Cô đón trẻ vào lớp, trò chuyện cùng trẻ. - Trò chuyện với trẻ về các góc xung quanh lớp - Khi chơi xong đồ chơi ở các góc thì con phải làm gì? - Con có yêu quý cô giáo và các bạn trong lớp không? - Tổ chức cho trẻ chơi tự do - Thể dục sáng: (Theo tuần) 		
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành
			HD của cô
			DKHD của trẻ

<p>Chế tạo ống dẫn truyền âm thanh (tiết 2)</p>	<p>Trẻ kể tên được một số nguyên vật liệu: ống hút, dây nhựa, lon sữa, hộp giấy, cốc nhựa, ống nhựa mềm...</p> <p>-Trẻ nhận biết được độ dài – ngắn của ống, so sánh và ước lượng số lượng chi tiết cần dùng</p> <p>Biết lựa chọn nguyên vật liệu phù hợp, sử dụng kỹ năng cắt, nối, gắn để tạo ống dẫn âm thanh</p>	<p>-Nguyên vật liệu: ống hút, dây nhựa mềm, hộp giấy, lon sữa, cốc nhựa, chai nhựa, băng dính, keo khô, giấy màu, bút màu, kéo.</p> <p>- Khay đựng đồ, khăn lau tay.</p> <p>- Bàn ngồi theo nhóm.</p>	<p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú Trẻ nghe và vận động theo nhạc “Listen and move”.</p> <p>2. Nội dung Hoạt động 3: Lên kế hoạch hoạt động</p> <p>- Hôm trước, cô và các con đã biết được ống nghe và dây dẫn giúp tai nghe được âm thanh ở xa tốt hơn. Cả lớp cũng đã đồng ý với dự án làm ống nghe điện thoại. Và bây giờ cô muốn nghe chia sẻ của các con về ý tưởng làm ống nghe điện thoại của mình.</p> <p>- Con sẽ làm ống nghe điện thoại như thế nào?</p> <p>- Con sẽ sử dụng nguyên liệu gì để làm ống nghe điện thoại?</p> <p>- Các ống nghe nói với nhau như thế nào?</p> <p>- Con muốn dây dẫn của con dài như thế nào?</p> <p>- Làm thế nào để dây giữ ống nghe không bị tuột?</p> <p>Hoạt động 4: Thiết kế (Art – Tạo hình)</p> <p>- Những ý tưởng của các con đều rất thú vị. Bây giờ các con vẽ bản thiết kế ống nghe điện thoại theo ý tưởng mà các con thích nhé.</p> <p>- Trẻ vẽ 2 nhóm tự vẽ 1 bản thiết kế ống nghe điện thoại trên giấy A4. (Kỹ năng tạo hình: Vẽ nét thẳng, nét cong, nét ngang, nét xiên, tô màu)</p>	<p>-Trẻ vận động cùng cô</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ trả lời</p>
--	--	---	--	--

		<p>Hoạt động 5: Chế tạo ống dẫn truyền âm thanh</p> <p>- Các con đã hoàn thành bản thiết kế của mình rồi phải không nào? Hãy tìm bạn trong nhóm, thảo luận để lựa chọn 1 bản thiết kế mà con thấy hợp lí và lựa chọn nguyên vật liệu để làm chiếc ống nghe điện thoại theo ý tưởng của mình nhé.</p> <p>- Chia trẻ thành các nhóm để làm dự án.</p> <p>- Thảo luận về cách sẽ làm như thế nào. Cô có thể gợi ý cho từng nhóm trẻ bằng cách đặt các câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Con muốn làm ống dẫn âm thanh để nói chuyện với các bạn ở cách xa bao nhiêu? + Con dùng gì để đo dây dẫn? <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Giáo viên quan sát và gợi ý cho trẻ nếu gặp khó khăn</p> <p>Hoạt động 6: Đánh giá</p> <p>- Giáo viên cho trẻ trải nghiệm với ống nghe điện thoại của mình và của bạn; phân biệt, so sánh âm thanh khi nghe âm thanh bạn nói bằng các ống nghe điện thoại khác nhau.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Ống nghe điện thoại của các con có giống với bản vẽ thiết kế không? + Con có muốn thay đổi gì cho ống nghe điện thoại của mình không? Nếu được làm lại thì con sẽ làm thế nào? Nếu làm tiếp con sẽ làm gì? 	<p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ về nhóm thảo luận</p>
--	--	--	--

			<p>- Giáo viên tập trung trẻ, cho trẻ giới thiệu về sản phẩm đã làm được:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Con làm ống nghe điện thoại bằng cách nào? + Ống nghe của con có truyền được âm thanh không? + Ống nghe bằng chất liệu nào giúp nghe âm thanh rõ hơn? <p>- Giáo viên kết luận: Ống nghe và dây dẫn truyền giúp tai nghe âm thanh ở xa được rõ hơn.</p> <p>- Vậy là các con đều đã làm được ống nghe điện thoại của riêng mình. Bây giờ các con có thể gắn đường dây điện thoại từ khu vực góc chơi này sang khu vực chơi khác của lớp sao cho hợp lý nhé!</p> <p>3. Kết thúc dự án.</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trả lời</p>
<p>Hoạt động ngoài trời</p> <p>- HĐCCĐ: Quan sát thời tiết</p>	<p>- Trẻ biết được một số đặc điểm của thời tiết hôm nay.</p>	<p>- Một số đồ chơi ngoài trời và chơi tự do.</p>	<p>* HĐCCĐ: Quan sát thời tiết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ chơi trò chơi 4 mùa. - Bây giờ là mùa gì? - Thời tiết của mùa này như thế nào? 	<p>-Trẻ chơi cùng cô</p> <p>-Trẻ trả lời</p>

	<p>- Giáo dục trẻ mặc quần áo phù hợp với mùa</p> <p>- Trẻ chơi tốt các trò chơi.</p>		<p>- Ai có nhận xét gì về thời tiết hôm nay?</p> <p>- Trời mát mẻ các con phải mặc quần áo như thế nào?</p> <p>- Bầu trời như thế nào?</p> <p>- Giáo dục trẻ mặc quần áo mùa thu nhé.</p> <p>* Chơi vận động: Tung bóng</p> <p>- Cô nêu tên trò chơi.</p> <p>- Cô gọi hỏi trẻ nêu lại cách chơi.</p> <p>- Hướng dẫn cách chơi sau đó cho trẻ chơi (3, 4 lần)</p> <p>- Cô bao quát trẻ và chơi cùng trẻ.</p> <p>- Nhận xét quá trình chơi của trẻ.</p> <p>* Chơi tự do: Bật vòng, vẽ phân, chơi với đồ chơi trên sân.</p>	<p>-Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ chơi</p>
<p>Hoạt động góc</p>	<p>Theo tuần</p>			
	<p>A. Kiến thức: Trẻ biết cách cắt và dán</p>	<p>Giấy màu, giấy thủ công. Hồ dán, kéo,</p>	<p>1. Dạy trẻ cắt, dán áo bạn trai bạn gái</p>	

<p>Hoạt động chiều</p>	<p>đề tạo ra chiếc áo theo ý thích.</p> <p>b. Kỹ năng: Luyện kỹ năng cắt thẳng, cắt cong, dán khéo léo..</p> <p>c. Thái độ: Trẻ hứng thú tham gia hoạt động</p>	<p>bút chì, khăn lau tay. Mẫu áo của bạn trai (áo sơ mi, áo thun) và bạn gái (áo váy, áo có bèo). Bài hát về chủ đề “bản thân” hoặc “thời trang”</p>	<p>* HĐ1 Gây hứng thú Cả lớp hát vận động bài “Em đi mẫu giáo”. Cô trò chuyện: “Các con mặc áo gì khi đến lớp? Bạn trai thường mặc áo gì? Bạn gái mặc áo gì?”</p> <p>*. HĐ 2 Cô giới thiệu mẫu áo bạn trai – bạn gái. Hướng dẫn cách cắt dán: Vẽ phác chiếc áo đơn giản. Cắt theo đường vẽ. Trang trí áo bằng dán giấy màu, hoa văn. Cho trẻ thực hành cắt – dán theo nhóm hoặc cá nhân. Cô đi quan sát, gợi ý cho trẻ sáng tạo thêm (cổ áo, túi áo, hoa, nơ...).</p> <p>*HĐ 3: Nhận xét Cho trẻ trưng bày áo của mình. Cô và trẻ cùng nhận xét: “Áo bạn trai thì khác gì áo bạn gái?” – Khích lệ trẻ. Cô khen ngợi sự sáng tạo, khéo léo.</p> <p>2. Chơi tự do</p>	<p>-Trẻ hát</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p>
<p>Đánh giá trẻ cuối ngày</p>	<p>- Sĩ số trẻ:</p> <p>-Trạng thái cảm xúc:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>-Kiến thức, kỹ năng:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>			

	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:</p> <p>.....</p> <p>-Biện pháp khắc phục:</p> <p>.....</p>
--	---

Thứ sáu ngày 17 tháng 10 năm 2025

Đón trẻ, chơi, TD sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Cô đón trẻ vào lớp, trò chuyện cùng trẻ. - Trò chuyện với trẻ về các góc xung quanh lớp - Khi chơi xong đồ chơi ở các góc thì con phải làm gì? - Con có yêu quý cô giáo và các bạn trong lớp không? - Tổ chức cho trẻ chơi tự do - Thể dục sáng: (Theo tuần) 			
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	
			HD của trẻ	
	1.Kiến thức: <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết được tên 	a. Đồ dùng của trẻ: <ul style="list-style-type: none"> - Sắc xô 	1.Ổn định tổ chức:Gây hứng thú <ul style="list-style-type: none"> - Đề cho cơ thể luôn khỏe mạnh thì chúng mình phải làm gì? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả òi

<p>DH: Mời bạn ăn</p> <p>NH: Mừng sinh nhật</p> <p>TC: Tai ai tinh</p>	<p>bài hát, tên tác giả.</p> <p>- Trẻ hát đúng giai điệu bài hát “Mời bạn ăn”.</p> <p>- Biết chú ý lắng cô nghe hát hoà theo giai điệu bài hát.</p> <p>b. Kỹ năng:</p> <p>- Có kỹ năng hát và chơi tốt trò chơi.</p> <p>c. Thái độ:</p> <p>- Giáo dục trẻ kính trọng người mẹ.</p>	<p>b. Đồ dùng của cô :</p> <p>- Đầu đĩa, dụng cụ, âm nhạc.</p> <p>- Nốt nhạc...</p>	<p>- Các món ăn đã cung cấp chất gì?</p> <p>- Giáo dục trẻ ăn uống hợp lý để cô thể khoẻ mạnh.</p> <p>- Sâu đây Cô cùng các con lắng nghe xem đây là giai điệu của bài hát nào!</p> <p>2. Nội dung:</p> <p>a. Hoạt động 1: Dạy VĐ bài hát: “Mời bạn ăn”:</p> <p>- Cô và trẻ hát 2 lần theo nhạc.</p> <p>- Bài hát còn hay hơn khi cô vừa hát vừa gõ đệm theo tiết tấu kết hợp đây.</p> <p>- Lần 1: Cô và trẻ hát kết hợp vỗ tay theo tiết tấu kết hợp.</p> <p>- Lần 2: Giới thiệu cách vỗ tay theo tiết tấu kết hợp.</p> <p>- Lần 3: Cô hát + Gõ đệm.</p> <p>* Trẻ thực hiện:</p> <p>- Lần 1: Cả lớp hát + vỗ tay theo tiết tấu kết hợp.</p> <p>- Lần 2: Trẻ hát + Gõ đệm kết hợp cùng đàn.</p> <p>- Lần 3: Hát giữa các tổ, nhóm thi đua giữa các tổ.</p> <p>- Trẻ hát nâng cao các hình thức nối tiếp.</p> <p>+ Hát bổ sung: Bầu và bí.</p>	<p>- Đạm, vitamin,...</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ hát.</p> <p>- Cả lớp thực hiện.</p> <p>- Trẻ thi đua.</p>
---	--	--	---	--

			<p>b. Hoạt động 2: Nghe hát “Mừng sinh nhật”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát trẻ nghe lần 1, giới thiệu tên bài hát, tác giả. - Cô hát lần 2 đệm đàn theo giai điệu bài hát. - Lần 3: cô tổ chức cho trẻ ngồi quây quần quanh bánh sinh nhật và thắp nến hồng ở giữa lớp để tất cả trẻ cùng tham gia nhịp điệu êm dịu của bài hát. <p>c. Hoạt động 3: Chơi trò chơi: “Tai ai tinh”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhắc lại luật chơi, cách chơi sau đó cho trẻ chơi cô bao quát trẻ <p>3. Kết thúc: Cô và trẻ hát bài mời bạn ăn và ra ngoài,</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát nâng cao - Trẻ nghe cô biểu diễn. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ hát và đi ra ngoài
<p>Hoạt động ngoài trời HĐCCĐ Bắp cải tím đổi màu</p>	<p>Trẻ biết bắp cải tím có thể làm thí nghiệm đổi màu khi cho vào các dung dịch khác nhau.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Bắp cải tím, dao (cô chuẩn bị sẵn, không cho trẻ dùng dao). Cốc thủy tinh/ly nhựa trong suốt. Nước sôi để 	<p>* HĐCCĐ: Bắp cải tím đổi màu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa ra một cốc nước bắp cải tím, hỏi: - Các con nhìn xem nước này có màu gì? Có giống nước chanh, nước lọc hằng ngày mình uống không? - Hôm nay cô và các con sẽ làm một thí nghiệm rất thú vị: Bắp cải đổi màu. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ trả lời

	<p>Hiểu được: mỗi dung dịch có tính chất riêng (chua, trung tính, kiềm) làm nước bắp cải đổi màu khác nhau.</p> <p>Luyện kỹ năng hợp tác, chia sẻ khi cùng nhau thực hiện thí nghiệm.</p>	<p>ngươi, rây hoặc máy xay để lấy nước bắp cải tím. Các dung dịch quen thuộc: chanh, giấm, baking soda, nước xà phòng, nước lọc. Khăn giấy, khay nhựa đựng cốc, bàn thí nghiệm nhỏ ngoài trời. Khăn lau tay, nước rửa tay cho trẻ.</p>	<p>- Bước 1: Cho trẻ quan sát lá bắp cải tím → nhận xét màu sắc. Cô giã/xay lấy nước → cho trẻ nhìn nước bắp cải tím.</p> <p>- Bước 2: Thí nghiệm đổi màu Cô lần lượt nhỏ dung dịch vào các cốc nước bắp cải:</p> <p>+ Nước chanh/giấm → đổi sang màu hồng đỏ.</p> <p>+ Baking soda/nước xà phòng → đổi sang màu xanh/ xanh lam.</p> <p>+ Nước lọc → không đổi màu.</p> <p>Mỗi lần cô làm, trẻ quan sát, dự đoán trước → so sánh sau khi thấy kết quả.</p> <p>- Bước 3: Thảo luận, kết luận Cô hỏi trẻ: Nước chanh làm bắp cải đổi sang màu gì? Baking soda thì sao? Vì sao lại có sự khác nhau như vậy?</p> <p>Nước bắp cải tím giống như một chiếc ‘máy báo hiệu’. Khi gặp dung dịch chua (chanh, giấm) thì nó đổi sang màu đỏ. Gặp dung dịch có tính kiềm (baking soda, xà phòng) thì chuyển sang xanh. Gặp nước bình thường thì không đổi màu</p> <p>Qua thí nghiệm, các con biết thêm rằng thực phẩm quanh ta không chỉ để ăn mà còn giúp ta học khoa học. Khi làm thí nghiệm phải cẩn thận, không tự ý ném thử dung dịch.</p> <p>* TCVD: Kéo co</p>	<p>-Trẻ quan sát</p> <p>-Trẻ trả lời</p>
--	---	--	---	--

			<p>Cô hướng dẫn cách chơi, luật chơi</p> <p>Cho trẻ chơi 3-4 lần</p> <p>* CTD: Chơi với cát, nước, lá cây.</p>	
				-Trẻ chơi
Hoạt động góc	Theo tuần			
Hoạt động chiều	<p>Rèn kỹ năng sắp xếp, phân loại đồ chơi)</p> <p>-Phát triển kỹ năng hợp tác: cùng nhau dọn nhanh,</p>	<p>Giẻ lau, khăn khô để trẻ lau đồ dùng (những đồ chơi sạch an toàn).</p>	<p>1. Cô hướng dẫn trẻ lau dọn đồ chơi ở các góc</p> <p>Cô cho trẻ quan sát lớp học trước khi dọn: “Các con thấy lớp mình thế nào? Có gọn gàng chưa? Ai giúp cô biến lớp mình thành lớp học đẹp nào?”</p> <p>Cô chia trẻ theo nhóm</p>	

	chia nhóm, phân công nhiệm vụ.		trẻ vừa dọn vừa hát theo nhạc, tạo không khí vui vẻ. Cô quan sát, nhắc nhở: Sau khi dọn xong, cả lớp cùng đi thăm từng góc: “Góc này đã gọn gàng chưa? Các con thấy thế nào?” Khen nhóm thực hiện tốt, khích lệ nhóm khác. 2. Biểu văn nghệ. 3. Bình bầu, phát phiếu bé ngoan	
Đánh giá trẻ cuối ngày	- Sĩ số trẻ: -Trạng thái cảm xúc: -Kiến thức, kỹ năng: - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: -Biện pháp khắc phục:			

